

TÀI LIỆU HỎI - ĐÁP
TUYÊN TRUYỀN CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA TRUNG ƯƠNG
VỀ XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA
ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY KHÁNH HÒA



TÀI LIỆU HỎI - ĐÁP

**TUYÊN TRUYỀN CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA TRUNG ƯƠNG
VỀ XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA
ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045**

(Tài liệu tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong cán bộ, đảng viên,
đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân)

Khánh Hòa, tháng 12 năm 2022

LỜI GIỚI THIỆU

Trong những tháng đầu năm 2022, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Khánh Hòa vui mừng, phấn khởi đón nhận nhiều nghị quyết quan trọng của Trung ương về phát triển tỉnh Khánh Hòa. Đó là Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 21/3/2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa và Thông báo số 97/TB-VPCP ngày 05/4/2022 về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với tỉnh Khánh Hòa.

Những nghị quyết quan trọng của Trung ương thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đối với Khánh Hòa; là cơ sở chính trị, pháp lý rất quan trọng, xác định tầm nhìn chiến lược, mở ra cơ chế huy động nguồn lực, tạo sự phát triển đột phá của tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn, xuất bản Tài liệu Hỏi - Đáp tuyên truyền các nghị quyết của Trung ương về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Tài liệu gồm 4 phần chính:

- Phần thứ nhất: Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Phần thứ hai: Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Phần thứ ba: Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa;

- Phần thứ tư: Kết luận của Thủ tướng Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Khánh Hòa (Thông báo số 97/TB-VPCP, ngày 05/4/2022 của Văn phòng Chính phủ).

Tài liệu gồm 90 câu hỏi và trả lời, giúp cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa theo Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội. Từ đó, tạo sự thống nhất cao trong

nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp để sớm đưa các nghị quyết của Trung ương đi vào cuộc sống; khơi dậy khát vọng, phát huy ý chí tự lực, tự cường phát triển tỉnh nhà ngày càng phồn vinh, hạnh phúc. Với mục tiêu đến năm 2030, Khánh Hòa là thành phố trực thuộc Trung ương, nơi Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc. Tầm nhìn đến năm 2045, Khánh Hòa là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, ngang tầm khu vực Châu Á.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chân thành cảm ơn sự quan tâm chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, sự đóng góp chân thành của các sở, ban, ngành liên quan trong quá trình biên soạn và phát hành.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

**BAN TUYÊN GIÁO
TỈNH ỦY KHÁNH HÒA**

PHẦN THỨ NHẤT
NGHỊ QUYẾT SỐ 09-NQ/TW, NGÀY 28/01/2022
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN
TỈNH KHÁNH HÒA ĐẾN NĂM 2030,
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU SAU 10 NĂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 53-KL/TW, NGÀY 24/12/2012 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA ĐẾN NĂM 2020 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030 (*gọi tắt Kết luận số 53-KL/TW của Bộ Chính trị*)

Câu 1: Đánh giá khái quát kết quả sau 10 năm triển khai thực hiện Kết luận số 53-KL/TW của Bộ Chính trị?

Trả lời:

Sau 10 năm thực hiện Kết luận số 53-KL/TW của Bộ Chính trị, Khánh Hòa đã khai thác và phát huy tương đối tốt các tiềm năng, lợi thế, nhất là lợi thế về biển cho phát triển kinh tế - xã hội. Kinh tế tăng trưởng khá, giai đoạn 2012 - 2019 đạt mức bình quân hơn 7,32%/năm. Năm 2019, quy mô nền kinh tế tăng 1,76 lần so với năm 2011; tổng sản phẩm bình quân đầu người đạt mức 70,07 triệu đồng, tăng 2,3 lần so với năm 2011; thu ngân sách tăng nhanh, bảo đảm tự cân

đổi ngân sách địa phương và có điều tiết về Trung ương. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông được chú trọng đầu tư, nâng cấp. Hệ thống đô thị ven biển được hình thành tương đối hiện đại. Khu kinh tế Vân Phong từng bước tác động tích cực đến phát triển kinh tế của tỉnh và vùng. Du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Khánh Hòa là trung tâm du lịch biển quốc gia, có thương hiệu quốc tế; từng bước trở thành một cực tăng trưởng trong khu vực.

Phát triển văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, công tác dân tộc, tôn giáo, an sinh xã hội, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe người dân đạt được nhiều tiến bộ. Tỷ lệ hộ nghèo đạt mức thấp; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng cao. Bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu đạt được nhiều kết quả tích cực. Phát triển kinh tế - xã hội được kết hợp chặt chẽ với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh; chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc được bảo vệ vững chắc. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được quan tâm; hoạt động của bộ máy hành chính được đổi mới theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực.

Những kết quả đạt được trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh của tỉnh trong 10 năm qua đã khẳng định những quan điểm, mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp được đặt ra trong Kết luận số 53-KL/TW của Bộ Chính

trị là đúng đắn và phù hợp. Kết luận đã định hướng và mở ra nhiều cơ hội cho phát triển kinh tế - xã hội địa phương, đặc biệt là trong khai thác các tiềm năng, lợi thế và phát huy nội lực để vươn lên.

Câu 2: Tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh Khánh Hòa như thế nào?

Trả lời:

**** Về tốc độ tăng trưởng***

Trung bình cả giai đoạn 2012 - 2020, tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh đạt 5,17%/năm, thấp hơn mức bình quân của khu vực Nam Trung Bộ (6,03%), vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung (6,88%) và cả nước (6,86%). Năm 2020, dịch COVID-19 đã tác động nghiêm trọng tới các ngành dịch vụ, du lịch vốn là thế mạnh trong phát triển kinh tế khiến GRDP của tỉnh giảm tới 10,52% so với năm 2019, kéo tốc độ tăng GRDP bình quân cả giai đoạn 2016 - 2020 chỉ đạt 3,83%/năm, rất thấp so với tốc độ tăng trưởng của vùng và cả nước.

**** Về chất lượng tăng trưởng***

- *Năng suất lao động*: Giai đoạn 2012 - 2020 đạt 5,4%/năm, thấp hơn tốc độ tăng năng suất lao động bình quân của vùng (6,63%/năm) và xấp xỉ tốc độ tăng năng suất lao động bình quân chung của cả nước (5,45%/năm). Năm 2020 năng suất lao động của tỉnh (theo giá hiện hành) đạt mức 126,3 triệu đồng/lao động/năm, gấp 2,2 lần so với năm 2011 (56,3 triệu đồng/lao động/năm).

- *Hiệu quả sử dụng vốn*: Hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư cho tăng trưởng kinh tế được cải thiện. Hệ số sử dụng vốn (ICOR) giảm từ 9,08 lần năm 2012 xuống còn 8,34 lần năm 2019.

- *Năng suất tổng các nhân tố của vùng (TFP)*: Đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) trong GRDP tăng khá nhanh, từ 17,2% giai đoạn 2011 - 2015 lên 36,25% giai đoạn 2016 - 2020. Tốc độ tăng trưởng TFP bình quân khoảng 2,3%/năm trong giai đoạn 2012 - 2020.

Câu 3: Kết quả thu, chi ngân sách trên địa bàn tỉnh như thế nào?

Trả lời:

Thu ngân sách tăng nhanh, đảm bảo tự cân đối ngân sách địa phương và có điều tiết về ngân sách Trung ương. Nhờ duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao trong giai đoạn 2012 - 2019, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh tăng bình quân 11% năm, đứng thứ 6 vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên; năm 2019 đạt 19,07 nghìn tỷ đồng, gấp 2,3 lần năm 2011. Do dịch bệnh COVID-19 kéo dài từ năm 2020 sang năm 2021, nền kinh tế bị giảm sút đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn thu ngân sách. Năm 2020 đạt 13,82 nghìn tỷ đồng, năm 2021 đạt 14,1 nghìn tỷ đồng, chỉ gấp 1,7 lần năm 2011. Giai đoạn 2012 - 2021 đạt 155.892 tỷ đồng, tăng bình quân 4,2% năm.

- Tổng thu ngân sách Nhà nước (NSNN) trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2012 - 2021 là 157.552 tỷ đồng, vượt

12,4% so với dự toán giai đoạn 2012 - 2021, tăng bình quân 5,5%/năm (giai đoạn 2012 - 2019 tăng bình quân 11% năm). Trong giai đoạn 2012 - 2021, khoản thu nội địa chiếm tỷ trọng bình quân 71,8% so với tổng thu NSNN (đây là khoản thu để cân đối các nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương), tốc độ tăng trưởng thu nội địa giai đoạn 2012 - 2019 là 12,9%. Tuy nhiên, do tác động của dịch bệnh COVID-19 kéo dài từ năm 2020 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn thu ngân sách của tỉnh, thu nội địa năm 2020 chỉ đạt 73,2%, dẫn đến tốc độ tăng trưởng thu nội địa của giai đoạn 2012 - 2021 chỉ đạt 7,3%.

So sánh trong vùng Nam Trung Bộ, quy mô thu ngân sách của tỉnh xếp thứ 4, sau các tỉnh, thành phố: Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, đóng góp 13% số thu của vùng năm 2020 (năm 2012 xếp thứ 3 trong vùng, năm 2015 tỉnh Khánh Hòa xếp thứ 4 trong vùng). Tốc độ tăng thu ngân sách giai đoạn 2012 - 2020 của tỉnh Khánh Hòa còn thấp (xếp thứ 7/8 trong vùng); nếu chỉ tính đến năm 2019 thì tốc độ tăng thu ngân sách của tỉnh Khánh Hòa cũng xếp thứ 6 trong vùng giai đoạn 2012 - 2019.

- Về chi ngân sách, tổng chi ngân sách địa phương (NSĐP) giai đoạn 2012 - 2021 là 97.597 tỷ đồng, tăng 0,9% so với dự toán. Trong giai đoạn 2012 - 2021, tỷ trọng chi thường xuyên chiếm 60,2% tổng chi NSĐP, cao hơn tỷ trọng chi đầu tư là 39,2%, chưa bảo đảm mục tiêu về cơ cấu lại chi đã đề ra là tăng dần tỷ trọng chi đầu tư, giảm dần tỷ trọng chi thường

xuân theo tinh thần Nghị quyết số 07-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 25/2016/QH14 của Quốc hội. Nguyên nhân, do cơ cấu lương và các khoản phụ cấp theo lương chiếm tỷ trọng lớn trong chi thường xuyên (bình quân 40%), nếu loại trừ yếu tố tiền lương, tỷ trọng chi thường xuyên chiếm 34% trên tổng chi cân đối ngân sách địa phương.

So sánh với các địa phương vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, quy mô chi cho đầu tư phát triển của tỉnh Khánh Hòa chỉ xếp thứ 6/8 tỉnh, thành phố và chiếm 9% tổng chi cho đầu tư phát triển của vùng năm 2020. Tính chung thời kỳ 2012 - 2020, tỉnh xếp thứ 5/8 trong vùng. Ngoài ra, tốc độ tăng chi đầu tư phát triển của tỉnh Khánh Hòa so với các địa phương khác trong thời kỳ 2012 - 2020 cũng còn tương đối thấp (chỉ cao hơn TP. Đà Nẵng).

Câu 4: Phát triển du lịch của tỉnh đạt được kết quả gì?

Trả lời:

Khánh Hòa là một trong những trung tâm về phát triển du lịch của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và cả nước. Giai đoạn 2012 - 2019: Tăng trưởng bình quân 17% (bằng 116% so với tốc độ tăng trưởng bình quân của cả nước), trong đó: Tốc độ tăng trưởng bình quân khách du lịch quốc tế đạt 31% (bằng 211% so với độ tăng trưởng bình quân của cả nước), tốc độ tăng trưởng bình quân khách nội địa đạt 10% (bằng 67% so với tốc độ tăng trưởng bình quân của cả nước).

Du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh Khánh Hòa. Đóng góp của ngành du lịch trong GRDP toàn tỉnh tăng

nhanh trong giai đoạn 2011 - 2019. Năm 2020, trước tác động của đại dịch COVID-19, so với các địa phương trong cả nước, Khánh Hòa đứng thứ 5 về tổng thu từ du lịch lữ hành và đứng thứ 2 trong vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung (sau TP. Đà Nẵng).

Tổng thu từ du lịch năm 2019 đạt 27.131 tỷ đồng, tăng gấp 12 lần so với năm 2011. Giai đoạn 2012 - 2019, tốc độ tăng thu từ du lịch bình quân đạt 40% (bằng 161% so với tốc độ tăng trưởng bình quân của cả nước).

Khánh Hòa đã tập trung phát triển mạnh du lịch biển, đảo với các loại hình du lịch nghỉ dưỡng biển chất lượng cao kết hợp với vui chơi giải trí trên biển, tham quan và khám phá đại dương, và đưa vào hoạt động một số khu du lịch nghỉ dưỡng biển với quy mô lớn, có thương hiệu đã góp phần đáng kể nâng cao chất lượng sản phẩm, đa dạng hóa loại hình dịch vụ, nâng cao thương hiệu Du lịch Nha Trang - Khánh Hòa và cũng là những điểm nhấn trong việc thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế đến Khánh Hòa theo đúng định hướng Quy hoạch tổng thể phát triển Du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Câu 5: Lĩnh vực văn hóa đạt được kết quả gì?

Trả lời:

Lĩnh vực văn hóa có nhiều chuyển biến tích cực, phục vụ tốt hơn cho phát triển du lịch. Năm 2020, có 90% hộ gia đình được công nhận là gia đình văn hóa; có 88% thôn, tổ dân phố được công nhận danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa; 90% cơ

quan, đơn vị, doanh nghiệp được công nhận đạt chuẩn văn hóa. Hoạt động lễ hội được tổ chức định kỳ hàng năm với gần 800 lễ hội. Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa giai đoạn 2016 - 2020 được quan tâm và đạt nhiều kết quả, góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa; các thiết chế và cơ sở vật chất phục vụ văn hóa được quan tâm đầu tư nhiều hơn và ngày càng hoàn thiện.

Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*” đi vào chiều sâu, có sức lan tỏa mạnh mẽ, thu hút mọi thành phần xã hội tham gia. Thu hút được nhiều tổ chức, cá nhân đầu tư bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di sản văn hóa. Đã hoàn thành việc xếp hạng di tích trên địa bàn tỉnh với 180 di tích được xếp hạng cấp tỉnh và 16 di tích được xếp hạng cấp quốc gia. Đến nay, tỉnh Khánh Hòa đã lập hơn 3.599 hồ sơ các loại hình di sản văn hóa phi vật thể. Tỉnh có 03 di sản văn hóa phi vật thể là: Lễ hội Cầu ngư ở Khánh Hòa; Lễ hội Tháp Bà Ponagar Nha Trang; Lễ Bỏ mả của người Raglai. Di sản Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ Việt Nam (trong đó có Khánh Hòa) đã chính thức được UNESCO ghi danh tại danh sách Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

Câu 6: Lĩnh vực giáo dục và đào tạo đạt được kết quả gì?

Trả lời:

Chất lượng giáo dục - đào tạo được tăng lên; tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia tăng hàng năm, năm 2021 đạt 54,77%. Hoàn thành mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho

trẻ em 5 tuổi, chất lượng phổ cập cấp trung học cơ sở (THCS) tiếp tục được củng cố, nâng cao hàng năm. Tỷ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) hàng năm ổn định, năm 2021 đạt 96,89%, tăng 2,05% so với năm 2011. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền và đảm bảo các chế độ chính sách, công tác khuyến học nên tỷ lệ huy động học sinh ra lớp đạt mức cao. Có 100% các trường THCS và THPT có kết nối Internet, dạy môn tin học.

Hệ thống mạng lưới trường, lớp đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, mật độ phân bố hợp lý, tạo điều kiện cho con em đi học. Hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở đào tạo trung cấp, cao đẳng của tỉnh, đã thành lập Trường Đại học Khánh Hòa (*theo Quyết định số 1234/QĐ-TTg, ngày 03/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ*). Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có nhiều viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng... cung cấp nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và khu vực.

Câu 7: Phát triển nguồn nhân lực; tạo việc làm; giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội, đạt được kết quả như thế nào?

Trả lời:

Đến năm 2020, lực lượng lao động của tỉnh Khánh Hòa chiếm 5,81% lao động toàn Vùng, đứng thứ 5/14 tỉnh vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung, tỷ trọng lao động làm việc trong ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản có xu hướng giảm qua các năm.

Chất lượng lao động ngày càng nâng cao. Tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng từ 49,89% năm 2012 lên 80% năm 2020; trong đó, lao động đã qua đào tạo nghề tăng từ 40,1% năm 2012 lên 60% năm 2020. Cùng với dạy nghề, đã chú trọng hơn đến giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động, tăng cường các chính sách cho vay ưu đãi từ ngân hàng chính sách xã hội, chương trình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến công. Qua đó, đã tạo việc làm trong các ngành kinh tế là 642,5 nghìn lao động; đến năm 2019 tỷ lệ lao động thất nghiệp được duy trì dưới 3,5% (cả nước là 4%).

Công tác giảm nghèo được đẩy mạnh, giai đoạn 2011 - 2015, đã giảm 20.991 hộ nghèo, hiện còn 5.930 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 1,76%. Thực hiện tốt Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” và các pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. Chính sách trợ cấp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả. Làm tốt công tác cứu trợ xã hội đột xuất, hỗ trợ kịp thời cho người dân bị thiệt hại khi gặp rủi ro, thiên tai, dịch bệnh.

Câu 8: Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân đạt được kết quả gì?

Trả lời:

Chất lượng công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân được nâng lên đáng kể, mạng lưới khám, chữa bệnh từ tuyến tỉnh đến cơ sở được mở rộng về quy mô và đầu tư trang thiết bị đồng bộ, hiện đại. Số giường bệnh trên một vạn dân

tăng từ 25,7 giường năm 2011 lên 32 giường năm 2020, cao hơn so với bình quân chung cả nước (28,5). Số bác sĩ trên một vạn dân tăng từ 5,3 bác sĩ năm 2011 lên khoảng 8,5 bác sĩ năm 2020. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm từ 26,2% năm 2011 xuống còn 18,3% năm 2020, thấp hơn so với trung bình vùng (22,9%) và trung bình cả nước (19,6%).

Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế tăng từ 76,8% năm 2011 lên 100% năm 2020, cao hơn so với trung bình của vùng (97,2%) và trung bình cả nước (94,4%). Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế tăng từ 59,3% năm 2011 lên 92% năm 2020, cao hơn bình quân chung cả nước (90,85% năm 2020). Y tế dự phòng được tăng cường, đã ngăn chặn được các bệnh dịch nguy hiểm, đủ khả năng ứng phó với dịch lớn, công tác xã hội hóa trong lĩnh vực y tế đạt nhiều kết quả đáng khích lệ.

Câu 9: Kết quả về đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh như thế nào?

Trả lời:

**** Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng an ninh***

Thực hiện có hiệu quả kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng an ninh. Kết hợp đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế biển với xây dựng các công trình quốc phòng, phòng thủ dân sự, thiết bị chiến trường,... bảo đảm vừa phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an

ninh vừa phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; kết hợp xây dựng các cơ sở kinh tế vững mạnh với xây dựng các căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu cần, kỹ thuật và hậu phương vững chắc, góp phần quan trọng đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Triển khai tốt nhiệm vụ xây dựng, củng cố các tiềm lực khu vực trong phòng thủ tỉnh theo đúng Nghị quyết số 28-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị định số 152/2007/NĐ-CP của Chính phủ (nay là Nghị định số 21/2019/NĐ-CP, ngày 22/02/2019 về khu vực phòng thủ); đảm bảo hài hòa phát triển kinh tế đi đôi với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh.

Phát triển huyện đảo Trường Sa trở thành pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Việt Nam theo tinh thần Kết luận số 53-KL/TW của Bộ Chính trị đang từng bước được triển khai.

**** Quản lý nhà nước về an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội***

Thực hiện có hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội. Kết hợp chặt chẽ việc phát triển kinh tế - xã hội, đối ngoại của địa phương với bảo đảm an ninh, trật tự; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn và kiên quyết xử lý nghiêm các đối tượng có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hóa, tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh thông tin truyền thông, an ninh mạng; giải quyết kịp thời, ổn định những mâu thuẫn, bức xúc trong

nội bộ Nhân dân ngay từ cơ sở, hạn chế tình trạng khiếu kiện đông người, kéo dài, vượt cấp; mở các đợt tấn công, trấn áp, triệt xóa các băng, ổ nhóm tội phạm, các tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội, ma túy và đã kéo giảm các loại tội phạm, góp phần giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Câu 10: Kết quả về công tác xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị các cấp, xây dựng chính quyền cơ sở?

Trả lời:

Công tác tuyên truyền, giáo dục, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, triển khai thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Chú trọng đổi mới cả hình thức và phương pháp tổ chức, sát với tình hình thực tế của tỉnh; chất lượng và hiệu quả công tác tư tưởng được nâng lên, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng bộ, sự đồng thuận trong xã hội. Việc tổ chức học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng được triển khai nghiêm túc, kịp thời. Công tác nắm tình hình tư tưởng được thực hiện thường xuyên; chủ động, nhanh chóng cung cấp thông tin, định hướng dư luận xã hội, qua các trang mạng xã hội facebook, zalo; đấu tranh phòng, chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; chủ động phòng ngừa, đấu tranh phê phán, ngăn chặn những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Công tác xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức đảng, phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên được chú trọng và có nhiều chuyển biến tích cực. Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đảm bảo thực hiện theo đúng quy định; đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hàng năm chiếm tỷ lệ trên 74%. Công tác phát triển đảng, đoàn thể trong các đơn vị kinh tế tư nhân ngày càng được chú trọng. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được chỉ đạo chặt chẽ, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đạt nhiều kết quả; bảo đảm nội bộ các cơ quan, đơn vị vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Công tác cán bộ được triển khai đồng bộ, hiệu quả với nhiều giải pháp thiết thực; cơ cấu cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người đồng bào dân tộc thiểu số và đội ngũ cán bộ cơ sở được chú trọng hơn. Nghiêm túc thực hiện các chỉ đạo của Trung ương về tinh giản biên chế; sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng, hiệu quả của hệ thống chính trị. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng, cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp được triển khai thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, góp phần giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong Đảng. Hoạt động của các cấp ủy đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở có nhiều đổi mới theo hướng sâu sát thực tế và thực hiện tốt phương châm “tỉnh sát xã, huyện sát thôn, xã sát từng hộ dân”.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác dân vận được tăng cường. Quy chế dân chủ

ở cơ sở được chú trọng thực hiện, đem lại hiệu quả tốt trong đời sống xã hội, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế, quản lý xã hội.

Câu 11: Kết quả về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp?

Trả lời:

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã tích cực đổi mới phương thức hoạt động và hướng mạnh về cơ sở. Các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước đã được các tầng lớp nhân dân, đoàn viên, hội viên tham gia tích cực, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tạo sự đồng thuận, mở rộng dân chủ, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, củng cố lòng tin của Nhân dân với Đảng và mối quan hệ mật thiết của Đảng với Nhân dân. Phối hợp triển khai nhiều hoạt động thiết thực cho người nghèo, người khuyết tật, người cao tuổi, phụ nữ khó khăn, người yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số.

Hoạt động giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền được triển khai thực hiện tích cực. Các ý kiến phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã thể hiện trí tuệ, trách nhiệm, nguyện vọng chính đáng của cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân, góp phần tăng tính khả thi trong các chương trình, kế hoạch của cấp ủy, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh, tạo sự đồng thuận trong xã hội.

Câu 12: Những tồn tại hạn chế sau 10 năm triển khai thực hiện Kết luận số 53-KL/TW của Bộ Chính trị?

Trả lời:

Sau 10 năm thực hiện Kết luận số 53-KL/TW của Bộ Chính trị tiềm năng, lợi thế của tỉnh chưa được khai thác hợp lý, phát huy hiệu quả để tạo ra sự đột phá cho phát triển. Một số mục tiêu và chỉ tiêu quan trọng chưa hoàn thành. Khánh Hòa chưa đạt được các tiêu chí để trở thành đô thị trực thuộc Trung ương; chưa thực sự là động lực phát triển; cửa ngõ chính ra Biển Đông của khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Đề án xây dựng Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt Bắc Vân Phong chưa được triển khai. Khu Kinh tế Vân Phong phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế.

- Quy mô kinh tế còn khá nhỏ, sức chống chịu không cao. Tăng trưởng chưa bền vững, chất lượng chưa cao, chưa đạt chỉ tiêu đề ra. Cơ cấu kinh tế thiếu cân bằng và bền vững. Tỷ lệ lấp đầy một số khu công nghiệp và cụm công nghiệp còn thấp. Nông nghiệp phát triển chưa bền vững; tái cơ cấu kinh tế nông thôn còn chậm. Các ngành dịch vụ chưa đa dạng, chất lượng chưa cao. Du lịch phát triển chưa bền vững. Nguồn thu ngân sách chưa ổn định.

- Phát triển đô thị còn nhiều bất cập. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông và đô thị chưa đồng bộ, chưa đáp ứng được yêu cầu. Kết quả hợp tác, liên kết với các địa phương khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên còn hạn chế.

- Phát triển văn hóa - xã hội còn một số bất cập. Chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu. Ứng dụng khoa học và công nghệ trong phát triển địa phương còn nhiều hạn chế. Thu nhập bình quân đầu người thấp; nguy cơ tái nghèo cao, nhất là tại những huyện có đông đồng bào dân tộc thiểu số. Một số chỉ số về bảo vệ môi trường ở mức thấp; ứng phó với biến đổi khí hậu còn bị động.

- An ninh tuyến biên và một số địa bàn trọng điểm còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp. Công tác phối hợp giữa tỉnh với các đơn vị quốc phòng trên địa bàn trong kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh có lúc, có nơi còn chưa chặt chẽ. Công tác cải cách hành chính chưa đáp ứng được yêu cầu. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị có mặt còn hạn chế, hiệu lực quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực, ở một số giai đoạn còn yếu kém và khuyết điểm.

II. NGHỊ QUYẾT SỐ 09-NQ/TW, NGÀY 28/01/2022 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

Câu 13: Ý nghĩa, tầm quan trọng Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị đối với tỉnh Khánh Hòa như thế nào?

Trả lời:

Thứ nhất, Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị là cơ sở chính trị quan trọng, thời cơ để tạo ra sự đột phá

phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Thứ hai, đây là lần đầu tiên Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết cho tỉnh Khánh Hòa, Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị cũng là nghị quyết thứ 9 mà Bộ Chính trị ban hành cho các địa phương trong 63 tỉnh, thành của cả nước. Nghị quyết đã tạo ra tầm nhìn chiến lược cho tỉnh trong giai đoạn sắp tới.

Thứ ba, Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị đã xác định rõ những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để phát triển tỉnh Khánh Hòa. Đây là ý nghĩa rất quan trọng, định hướng cụ thể mục tiêu sắp tới của tỉnh.

Thứ tư, Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị đã định vị ra vị trí quan trọng của tỉnh Khánh Hòa trong mối quan hệ với các địa phương trong khu vực, cả nước và quốc tế. Nghị quyết nêu rõ, xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa phù hợp với vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, bảo vệ chủ quyền biển, đảo quốc gia.

Thứ năm, Nghị quyết số 09-NQ/TW ra đời là việc Bộ Chính trị giao nhiệm vụ cho Đảng bộ và chính quyền Nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Phát triển tỉnh Khánh Hòa không chỉ là sự phát triển của một địa phương mà còn được đặt trong mối quan hệ so sánh với các nhiệm vụ quan trọng của cả nước. Những mục tiêu đề ra cho tỉnh khẳng định niềm tin,

sự kỳ vọng của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương đối với Khánh Hòa để tương xứng với vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng. Đây là nhiệm vụ chính trị nặng nề, có ý nghĩa rất lớn.

Thứ sáu, Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị tạo không khí phấn khởi trong toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Khánh Hòa, khơi dậy mạnh mẽ truyền thống cách mạng, tinh thần chủ động sáng tạo, ý chí tự cường, tự lực vươn lên của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Câu 14: Quan điểm về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045?

Trả lời:

- Xây dựng và phát triển Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương phù hợp với vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia về biển, đảo của Tổ quốc, trung tâm kết nối vùng, cửa ngõ chính ra Biển Đông của vùng Tây Nguyên và khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ là nhiệm vụ chính trị quan trọng, có ý nghĩa nhiều mặt của Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân tỉnh Khánh Hòa và cả nước.

- Xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa phải trên cơ sở bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh, nhất là về phát triển bền vững kinh tế biển; phù hợp với quy

hoạch tổng thể quốc gia và khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ. Khai thác và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế cho phát triển với kinh tế biển là nền tảng; công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, dịch vụ logistics, công nghiệp năng lượng, kinh tế số là đột phá; du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn. Phát triển đột phá vùng ven biển; phát triển nhanh và bền vững vùng đồng bằng và miền núi.

- Xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa phải dựa trên cơ sở khai thác, sử dụng hiệu quả và bền vững tài nguyên thiên nhiên, nhất là tài nguyên biển; bảo vệ môi trường và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa, di sản truyền thống, lịch sử; phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội; giảm nghèo và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Đẩy mạnh xây dựng và phát triển huyện đảo Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước; là pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc.

- Đặc biệt chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền; tăng cường sức mạnh khối đại đoàn kết các dân tộc và phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính

trị và toàn xã hội. Khơi dậy và phát huy mạnh mẽ truyền thống cách mạng, tinh thần chủ động, sáng tạo, ý thức tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên của Nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Câu 15: Mục tiêu xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030?

Trả lời:

Khánh Hòa là thành phố trực thuộc Trung ương trên cơ sở phát huy cao độ tiềm năng và lợi thế về biển, là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc và kết nối quốc tế; là trung tâm dịch vụ, du lịch biển quốc tế; là một cực tăng trưởng, trung tâm của khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước về kinh tế biển, công nghiệp công nghệ cao, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực và chăm sóc sức khỏe chất lượng cao; là nơi Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo được bảo đảm vững chắc.

Câu 16: Mục tiêu xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa tầm nhìn đến năm 2045?

Trả lời:

Khánh Hòa là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, ngang tầm khu vực châu Á; là hình mẫu của sự gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; là thành phố đáng sống, nơi Nhân dân có mức

sống cao, hiền hòa và hạnh phúc; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo được bảo đảm vững chắc; là một trong những địa phương đi đầu trong bảo vệ môi trường và việc thực hiện phát thải khí nhà kính về mức không.

Câu 17: Một số chỉ tiêu cụ thể về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025?

Trả lời:

- Tăng trưởng GRDP đạt mức 7,1%/năm; tăng trưởng năng suất lao động đạt mức 6,1%/năm. Phấn đấu thu ngân sách hằng năm đạt và vượt dự toán ngân sách Trung ương giao. Tổng huy động vốn đầu tư toàn xã hội đạt 354 nghìn tỷ đồng. Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm từ 1 - 1,5%/năm.

- Đến năm 2025, GRDP bình quân đầu người đạt 104 triệu đồng/người. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 65%. Có 81,5% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, 40,2% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 10,9% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 77,97%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 85%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 31%. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 46,5%; tỷ lệ sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh của dân cư thành thị, dân cư nông thôn đạt 70%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom là 90% và xử lý tại khu chôn lấp hợp vệ sinh hoặc tại các nhà máy đốt, nhà máy chế biến rác thải là 80%.

Câu 18: Một số chỉ tiêu cụ thể về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 - 2030?

Trả lời:

- Tăng trưởng GRDP đạt mức 8,8%/năm; tăng trưởng năng suất lao động đạt mức 7,8%/năm. Phân đầu thu ngân sách hằng năm đạt và vượt dự toán ngân sách Trung ương giao, từng bước tăng dần tỷ lệ điều tiết về ngân sách Trung ương. Tổng huy động vốn đầu tư toàn xã hội đạt 664 nghìn tỷ đồng.

- Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt 189 triệu đồng/người. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 70%. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 81,91%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 90%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 40%. Tỷ lệ che phủ rừng ổn định ở mức 46,5%; tỷ lệ sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh của dân cư thành thị, dân cư nông thôn đạt 100%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom là 100% và xử lý tại khu chôn lấp hợp vệ sinh hoặc tại các nhà máy đốt, nhà máy chế biến rác thải là 90%.

Câu 19: Nhiệm vụ và giải pháp về thống nhất nhận thức, đổi mới tư duy trong xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa trở thành đô thị trực thuộc Trung ương?

Trả lời:

- Tập trung quán triệt, tuyên truyền, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức ở tất cả các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của tỉnh Khánh Hòa trong phát triển kinh tế - xã hội,

bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia về biển, đảo của Tổ quốc. Đổi mới tư duy phát triển, coi việc xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương là mục tiêu, động lực và giải pháp đối với phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh khu vực Nam Trung Bộ, vùng Tây Nguyên và cả nước.

- Khơi dậy và phát huy mạnh mẽ truyền thống cách mạng, tinh thần chủ động, sáng tạo, ý thức tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và Nhân dân tỉnh Khánh Hòa vì mục tiêu xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, ngang tầm khu vực Châu Á; là hình mẫu của sự gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; là thành phố đáng sống của cả nước, khu vực và thế giới.

Câu 20: Nhiệm vụ và giải pháp về xây dựng và thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, nhất là quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050?

Trả lời:

- Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa phải có tầm nhìn dài hạn, bảo đảm hiệu quả tổng thể, phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch khu vực Nam Trung Bộ; có sự kết hợp chặt chẽ, hợp lý giữa bảo tồn và phát triển, giữa truyền thống và hiện đại, giữa thành thị và nông thôn; bảo tồn và

phát huy bản sắc đô thị biển - đảo - sông - núi; giữ gìn bản sắc cộng đồng thân thiện, hiền hòa, thuần hậu; quy hoạch đô thị theo hướng thông minh, bền vững, bản sắc và kết nối quốc tế, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

- Điều chỉnh không gian đô thị hợp lý, gắn với phát huy tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, miền, địa phương. Trong đó, thành phố Nha Trang là đô thị hạt nhân; thành phố Cam Ranh là đô thị du lịch - logistics; huyện Cam Lâm trở thành đô thị sân bay hiện đại, sinh thái, đẳng cấp quốc tế; huyện Vạn Ninh trở thành đô thị du lịch biển cao cấp; thị xã Ninh Hòa là đô thị công nghiệp, huyện Diên Khánh là đô thị sinh thái, văn hóa truyền thống; huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh là các tiểu đô thị sinh thái núi rừng; huyện Trường Sa là trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước, là pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

- Phát triển các vùng kinh tế - xã hội theo hướng: (1) Phát triển đột phá 3 vùng trọng điểm là khu vực vịnh Vân Phong, thành phố Nha Trang, khu vực vịnh Cam Ranh. (2) Phát triển nhanh và bền vững vùng đồng bằng, có vai trò hỗ trợ các vùng trọng điểm. (3) Phát triển nhanh và bền vững vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, gắn với phát huy bản sắc văn hóa, giá trị tài nguyên bản địa, có vai trò bảo đảm an ninh môi trường sinh thái, an ninh nguồn nước, đại đoàn kết các dân tộc.

Câu 21: Nhiệm vụ và giải pháp về đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng của tỉnh trên nền tảng của khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, theo hướng đa dạng hóa, gia tăng giá trị và hiệu quả; kinh tế xanh, tuần hoàn?

Trả lời:

- Tăng cường nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ mới, nhất là những thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư; đẩy mạnh chuyển đổi số; phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; thúc đẩy đổi mới sáng tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chuyển đổi mô hình tăng trưởng của tỉnh gắn với cơ cấu lại các ngành kinh tế theo hướng đa dạng hóa, gia tăng giá trị và hiệu quả; phát triển theo hướng kinh tế xanh, tuần hoàn.

- Tập trung phát triển ngành công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, công nghiệp năng lượng thân thiện môi trường gắn với việc khai thác hợp lý, hiệu quả tiềm năng về tài nguyên, khoáng sản biển; ngành Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, theo hướng tăng cường liên kết theo chuỗi, nâng cao giá trị gia tăng gắn với xây dựng nông thôn mới; ngành dịch vụ, nhất là dịch vụ logistics theo hướng đa dạng, có hàm lượng tri thức và công nghệ cao; đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch.

- Phát triển mạnh kinh tế biển theo hướng: (1) Dịch vụ, du lịch biển chất lượng cao. (2) Khu công nghiệp, khu kinh tế gắn với phát triển các khu đô thị ven biển; năng lượng tái

tạo và các ngành kinh tế biển mới. (3) Nuôi trồng, khai thác, chế biến hải sản, nhất là nuôi biển công nghệ cao, thân thiện với môi trường. (4) Dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng biển, vận tải biển - hàng không. (5) Kinh tế biển - đảo. (6) Thành lập Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương.

Câu 22: Nhiệm vụ và giải pháp về đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hệ thống giao thông vận tải đồng bộ, hiện đại; hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số ?

Trả lời:

- Phân đầu hoàn thành và đưa vào khai thác: (1) Dự án Hàm Đèo Cả. (2) Tuyên cao tốc Bắc - Nam phía Đông qua địa bàn tỉnh Khánh Hòa gồm các đoạn: Vân Phong - Nha Trang; Nha Trang - Cam Lâm, Cam Lâm - Vĩnh Hảo. (3) Tuyên cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuật (CT.24). Nâng cấp, duy tu, bảo trì 5 tuyến quốc lộ trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu chuyển đổi tuyến Quốc lộ 1C thành đường địa phương. Đầu tư đường bộ ven biển từ Bãi Chùa đến ranh giới tỉnh Ninh Thuận; đường sắt tốc độ cao đoạn Thành phố Hồ Chí Minh - Nha Trang; đầu tư mở rộng Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh. Phát triển hệ thống cảng khách thủy nội địa. Phát triển cảng biển loại I là cảng biển có quy mô lớn, như: Khu bến Bắc Vân Phong, Khu bến Nam Vân Phong, Khu bến Nha Trang, Khu bến Cam Ranh, Bến cảng huyện đảo Trường Sa. Đầu tư đồng bộ, hoàn chỉnh các công trình hạ tầng thiết yếu trong Khu Kinh tế Vân Phong.

- Ưu tiên bố trí phù hợp các nguồn lực từ ngân sách nhà nước để dẫn dắt và thúc đẩy thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước cho đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng trên địa bàn, trong đó có các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư. Chính phủ nghiên cứu giao cho tỉnh Khánh Hòa thẩm quyền triển khai một số dự án hạ tầng giao thông và hạ tầng khác bảo đảm chất lượng, tiến độ theo quy định.

- Nâng cấp, mở rộng các hệ thống cấp nước và xử lý nước thải tập trung quy mô lớn; đầu tư và nâng cấp hệ thống đê sông, đê biển, các công trình phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Đầu tư mới, cải tạo các công trình thủy lợi đầu mối, phát triển thủy sản như hồ chứa nước và hệ thống dẫn nước Sông Chò 1, hồ chứa nước Sông Cạn, hồ chứa nước Sông Bung, dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng cá động lực thuộc trung tâm nghề cá lớn, Trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng cá huyện đảo Trường Sa.

Câu 23: Nhiệm vụ và giải pháp về tăng cường hợp tác, liên kết với các tỉnh trong khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và các tỉnh, thành phố khác trong cả nước và quốc tế?

Trả lời:

- Đẩy mạnh liên kết phát triển khu vực Bắc Khánh Hòa - Nam Phú Yên và Đắk Lắk - Khánh Hòa, gắn với hành lang kinh tế Bắc - Nam và Đông - Tây. Lấy thành phố Nha Trang, Khu Kinh tế Vân Phong, thành phố Cam Ranh, Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh và các trường đại học, viện nghiên cứu có

thế mạnh về kinh tế biển, y tế dự phòng, du lịch làm nền tảng để phối hợp, gắn kết với các địa phương trong và ngoài vùng, nhất là trong xúc tiến đầu tư và thương mại, kết nối du lịch, giáo dục và đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao và ứng dụng công nghệ, huy động và phân bổ nguồn lực; đầu tư kết cấu hạ tầng, hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe.

- Tích cực, chủ động mở rộng, nâng tầm quan hệ của tỉnh với các địa phương nước ngoài, các tập đoàn kinh tế, tổ chức tài chính quốc tế nhằm phát huy tối đa nội lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

Câu 24: Nhiệm vụ và giải pháp về thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trên cơ sở đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; xây dựng cơ chế, chính sách đầu tư, tài chính và phân cấp quản lý đặc thù, phù hợp?

Trả lời:

- Xây dựng và phát triển chính quyền số, nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến; tập trung nâng cao thứ hạng các chỉ số quản trị phát triển địa phương; đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế đối ngoại, xúc tiến đầu tư; khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực văn hóa, xã hội.

- Xây dựng cơ chế, chính sách đầu tư, tài chính và phân cấp quản lý đặc thù, phù hợp để thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nhất là của khu vực kinh tế tư nhân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, phát triển Khu

Kinh tế Vân Phong trở thành động lực phát triển của tỉnh và khu vực Nam Trung Bộ; Cam Lâm trở thành đô thị sân bay hiện đại, sinh thái, đẳng cấp quốc tế, góp phần đưa Khánh Hòa sớm trở thành thành phố trực thuộc Trung ương; thực hiện tốt chủ trương kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền biển, đảo, nhất là đối với huyện đảo Trường Sa và khu vực ảnh hưởng của khu căn cứ quân sự Cam Ranh.

- Sớm có chủ trương, cơ chế giải quyết các khó khăn, vướng mắc đối với các dự án ngoài ngân sách sau thanh tra, kiểm tra nhằm giải phóng nguồn lực xã hội, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp, người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Câu 25: Nhiệm vụ và giải pháp về tập trung phát triển nguồn lực con người và khoa học - công nghệ, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe Nhân dân; gắn kết chặt chẽ phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo?

Trả lời:

- Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện giáo dục, đào tạo và dạy nghề; củng cố và nâng cao chất lượng đào tạo của các trường đại học đạt chuẩn khu vực và quốc tế; phát triển các khu công nghệ cao; đầu tư kết cấu hạ tầng trung tâm ứng dụng khoa học và công nghệ, trung tâm nông nghiệp công nghệ cao, vườn ươm công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; nâng cao năng lực các cơ sở nghiên cứu về thủy sản, hải dương

học. Thành lập trung tâm công nghệ phần mềm, trung tâm đào tạo nhân lực công nghệ thông tin.

- Phát triển hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở và mạng lưới khám, chữa bệnh bao phủ rộng khắp, có chất lượng; đẩy mạnh đào tạo chuyên sâu về y học cổ truyền, vật lý trị liệu. Xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành bệnh viện tuyến cuối của khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ; hoàn thành và đưa vào hoạt động các Bệnh viện Ung bướu, Bệnh viện Đa khoa Nha Trang, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Khánh Hòa.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, du lịch, khoa học và công nghệ, y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; tạo nền tảng để Khánh Hòa trở thành trung tâm của khu vực và cả nước về khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực và chăm sóc sức khỏe chất lượng cao.

- Xây dựng và phát triển toàn diện con người Khánh Hòa đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững. Đầu tư bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử trọng điểm của tỉnh. Tăng cường đầu tư các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao gắn với quy hoạch trở thành đô thị trực thuộc Trung ương. Thực hiện tốt chính sách, pháp luật về lao động việc làm, an sinh xã hội, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, hỗ trợ người yếu thế trong xã hội; triển khai đầy đủ các chính sách trợ giúp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, bảo đảm thoát nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; thực hiện tốt bình đẳng giới. Chú trọng thực hiện các chính sách dân tộc, tôn giáo, kịp

thời giải quyết những vấn đề phát sinh, tạo sự đồng thuận giữa chính quyền với tổ chức, chức sắc tôn giáo, đồng bào dân tộc.

Câu 26: Nhiệm vụ và giải pháp về tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng?

Trả lời:

- Lồng ghép chính sách về bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính trong các dự án phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường thu hút nguồn vốn đầu tư từ bên ngoài để thực hiện mục tiêu trở thành địa phương đi đầu trong việc đưa phát thải khí nhà kính về mức không.

- Thực hiện đánh giá tác động biến đổi khí hậu, nước biển dâng đối với các dự án đầu tư quan trọng, nhất là các dự án vùng ven biển, cửa sông; khu vực đồi núi có nguy cơ sạt lở, lũ, lụt và thiên tai. Ứng dụng công nghệ viễn thám, công nghệ mới, tiên tiến trên nền tảng công nghệ thông tin trong dự báo, cảnh báo, điều tra, đánh giá, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Câu 27: Nhiệm vụ và giải pháp về gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững chủ quyền biển, đảo quốc gia; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội?

Trả lời:

- Nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng - an ninh phải được thể hiện xuyên suốt trong từng chủ trương, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội; bố trí lòng

ghép các nguồn lực bảo đảm đầu tư xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Ưu tiên xây dựng các công trình quốc phòng, an ninh tuyến biển, đảo. Tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ dân sự, du lịch biển, đảo, phát triển ngư nghiệp để xây dựng huyện đảo Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước; khu vực phòng thủ vững chắc, góp phần bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

- Giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Chủ động nắm chắc và xử lý tốt các vụ việc về an ninh, trật tự ngay từ khi mới phát sinh, không để xảy ra tình hình phức tạp, không để bị động, bất ngờ. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác đấu tranh và phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm công nghệ cao, ma túy, tội phạm về môi trường, “tín dụng đen”...

Câu 28: Nhiệm vụ và giải pháp về tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị?

Trả lời:

- Xây dựng Đảng bộ tinh đoàn kết, trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; trọng tâm là ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, gắn với đẩy mạnh thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các nghị quyết, kết luận của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

- Xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, chính quyền cơ sở vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội

ngũ cán bộ các cấp có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín; siết chặt kỷ cương, kỷ luật, đồng thời khuyến khích bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, năng động, sáng tạo vì sự phát triển chung của tỉnh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp; tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Đổi mới mạnh mẽ, tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng, hiệu quả công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Câu 29: Bộ Chính trị giao Ban cán sự đảng Chính phủ nhiệm vụ gì?

Trả lời:

Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo: Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết. Xây dựng thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù về đầu tư tài chính, trong đó có tách dự án giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư... và phân cấp quản lý cho tỉnh Khánh Hòa, bảo đảm tương đồng với các thành phố lớn khác trong cả nước, phù hợp vai trò, vị trí và tầm quan trọng của tỉnh Khánh Hòa trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia về biển, đảo của Tổ quốc, trình Quốc hội khóa XV thông qua.

Câu 30: Bộ Chính trị giao các bộ, ban, ngành Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy liên quan nhiệm vụ gì?

Trả lời:

- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương thường xuyên quan tâm, phối hợp hỗ

trợ và tạo điều kiện thuận lợi để tỉnh Khánh Hòa phát triển theo tinh thần của Nghị quyết.

- Các tỉnh ủy, thành ủy trong cả nước, nhất là các tỉnh ủy, thành ủy trong khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên cần tích cực xây dựng và củng cố mối quan hệ liên kết với tỉnh Khánh Hòa để thúc đẩy cùng phát triển.

- Ban Kinh tế Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, thường xuyên theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết; định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

PHẦN THỨ HAI
CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ
VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA TỈNH ỦY
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 09-NQ/TW,
NGÀY 28/01/2022 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
VỀ XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA
ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

I. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 09-NQ/TW,
NGÀY 28/01/2022 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ XÂY DỰNG,
PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA ĐẾN NĂM 2030, TẦM
NHÌN ĐẾN NĂM 2045 *(ban hành kèm theo Nghị quyết số*
42/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Chính phủ)

**Câu 31: Vì sao Chính phủ ban hành Chương trình hành
động thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị?**

Trả lời:

- Chính phủ ban hành Chương trình hành động nhằm cụ
thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu tại Nghị quyết số
09-NQ/TW của Bộ Chính trị; xác định rõ các nhiệm vụ chủ
yếu, các giải pháp cụ thể và thiết thực gắn với kế hoạch tổ
chức theo lộ trình phù hợp nhằm đạt được các mục tiêu của
Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Chương trình hành động thể hiện được vai trò kiến tạo, lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ theo tinh thần đồng hành cùng Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Khánh Hòa, đồng thời xác định rõ vai trò, nhiệm vụ chủ yếu để Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trong vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, tập trung chỉ đạo xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách có tính đột phá; huy động và phân bổ nguồn lực thực hiện các dự án quan trọng, mở rộng hợp tác quốc tế, đảm bảo kết hợp chặt chẽ giữa mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh với nhiệm vụ củng cố quốc phòng an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, giữ vững chủ quyền quốc gia.

- Phấn đấu đạt các chỉ tiêu cụ thể đã đề ra tại Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Câu 32: Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị đề ra những nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nào?

Trả lời:

Chính phủ đề ra 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của xã hội trong xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị.

2. Chú trọng việc xây dựng và thực hiện tốt quy hoạch tỉnh Khánh Hòa; hoàn thiện công tác xây dựng thể chế, sửa

đổi, bổ sung cơ chế, chính sách phù hợp với các nội dung tại Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị.

3. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng của tỉnh Khánh Hòa trên nền tảng của khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, theo hướng đa dạng hóa, gia tăng giá trị và hiệu quả; kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

4. Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối.

5. Tăng cường hợp tác, liên kết với các tỉnh trong khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và các tỉnh, thành phố khác trong cả nước và quốc tế.

6. Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trên cơ sở đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

7. Tập trung phát triển nguồn lực con người và khoa học - công nghệ, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe Nhân dân; gắn kết chặt chẽ phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, đảm bảo tiến bộ công bằng xã hội; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo.

8. Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

9. Gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững chủ quyền biển, đảo quốc gia; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

10. Thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng gắn với cải

cách hành chính, xây dựng bộ máy chính quyền các cấp tinh gọn, năng động, hiệu lực, hiệu quả.

Câu 33: Nhiệm vụ, giải pháp về quán triệt, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của xã hội trong xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị?

Trả lời:

Chính phủ giao các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa triển khai ngay công tác nghiên cứu, quán triệt nội dung của Nghị quyết trong toàn thể đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý để tạo chuyển biến về nhận thức và đẩy mạnh quyết tâm của các cấp, các ngành về nhiệm vụ xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương; xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, trọng tâm, có ý nghĩa về chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh không chỉ là của riêng Khánh Hòa mà còn của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước; chủ động phối hợp tốt với các cơ quan thông tấn, báo chí để tuyên truyền, phổ biến thông tin về Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng nhiều hình thức, phương thức truyền thông đa dạng, tạo nhận thức sâu sắc về cơ hội, thách thức, cũng như yếu tố tiềm năng, lợi thế, vị thế mới của tỉnh để tiếp tục tạo sự bứt phá của tỉnh Khánh Hòa trong những năm tới.

Câu 34: Nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng và thực hiện tốt quy hoạch tỉnh; hoàn thiện công tác xây dựng thể chế, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách phù hợp với các nội dung tại Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị?

Trả lời:

Thứ nhất, lập quy hoạch tỉnh Khánh Hoà thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 với tầm nhìn dài hạn, bảo đảm hiệu quả, phù hợp, thống nhất với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch không gian biển quốc gia, các quy hoạch ngành quốc gia và quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ, Duyên hải miền Trung; có sự kết hợp chặt chẽ, hợp lý giữa bảo tồn và phát triển, giữa truyền thống và hiện đại, giữa thành thị và nông thôn; bảo tồn và phát huy bản sắc đô thị biển - đảo - sông - núi; giữ gìn bản sắc cộng đồng thân thiện, hiền hòa; quy hoạch đô thị theo hướng thông minh, bền vững mang bản sắc riêng và kết nối với các trung tâm du lịch trên thế giới, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

Thứ hai, lập mới và điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị phù hợp với Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị nhằm điều chỉnh không gian đô thị hợp lý, gắn với phát huy tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, miền, địa phương. Trong đó, thành phố Nha Trang là đô thị hạt nhân; thành phố Cam Ranh là đô thị du lịch - logistics; huyện Cam Lâm trở thành đô thị sân bay hiện đại, sinh thái, đẳng cấp quốc tế; huyện Vạn Ninh trở thành đô thị du lịch biển cao cấp; thị xã Ninh Hòa là đô thị công nghiệp, huyện Diên Khánh là đô thị

sinh thái, văn hoá truyền thống; huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh là các tiểu đô thị sinh thái núi rừng; huyện Trường Sa là trung tâm kinh tế, văn hoá, xã hội trên biển của cả nước, là pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

Thứ ba, phát triển các vùng kinh tế - xã hội trong tỉnh theo hướng tập trung: (1) Phát triển đột phá 3 vùng trọng điểm là khu vực vịnh Vân Phong, thành phố Nha Trang, khu vực vịnh Cam Ranh; (2) Phát triển nhanh và bền vững vùng đồng bằng, có vai trò hỗ trợ các vùng trọng điểm; (3) Phát triển nhanh và bền vững vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, gắn với phát huy bản sắc văn hóa, giá trị tài nguyên bản địa, có vai trò bảo đảm an ninh môi trường sinh thái, an ninh nguồn nước, đại đoàn kết các dân tộc.

Thứ tư, tổ chức các đơn vị hành chính đô thị cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2021 - 2030 để đáp ứng tiêu chí và điều kiện thành lập thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của pháp luật.

Câu 35: Nhiệm vụ, giải pháp về chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng của tỉnh Khánh Hòa?

Trả lời:

Thứ nhất, đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng, tăng năng suất lao động, nâng cao sức cạnh tranh của các ngành có thế mạnh, tiềm năng, trong đó lựa chọn khoa học và công nghệ hiện đại là động lực tăng trưởng và dẫn dắt quá trình tái cơ

cấu kinh tế, phát triển theo hướng kinh tế xanh, tuần hoàn. Đẩy mạnh chuyển đổi số, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng khai thác và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế cho phát triển với kinh tế biển là nền tảng; công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, dịch vụ logistics, công nghiệp năng lượng, kinh tế số là đột phá; du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn.

Thứ hai, duy trì tốc độ tăng trưởng công nghiệp theo hướng bền vững và là động lực chính cho tăng trưởng kinh tế để trở thành trung tâm của khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước về kinh tế biển, công nghiệp công nghệ cao. Phát triển ngành công nghiệp hài hòa cả về chiều rộng và chiều sâu, từng bước tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu; mở rộng quy mô sản xuất các ngành công nghiệp có thế mạnh của tỉnh tạo nền tảng để Khánh Hòa là một cực tăng trưởng của khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Tập trung phát triển ngành công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, công nghiệp năng lượng thân thiện môi trường gắn với việc khai thác hợp lý, hiệu quả tiềm năng về tài nguyên, khoáng sản biển. Nâng cao hiệu quả phát triển các khu kinh tế, khu công nghiệp, nhất là Khu Kinh tế Vân Phong. Phân bổ không gian công nghiệp hợp lý, đảm bảo hài hòa phát triển công nghiệp và du lịch.

Thứ ba, phát triển nông nghiệp theo hướng tập trung quy mô lớn, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, công nghệ số gắn với chế biến, tiêu thụ theo chuỗi giá trị, nâng cao giá trị gia tăng gắn với xây dựng nông thôn mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh và chủ động hội nhập

quốc tế. Cơ cấu lại nông, lâm nghiệp, khai thác, nuôi trồng thủy, hải sản gắn với công nghiệp chế biến, bảo đảm bền vững và hiệu quả cao. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, bảo quản, chế biến và lưu thông lương thực, thực phẩm. Hoàn thiện, triển khai cơ chế, chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn.

Thứ tư, phát triển ngành dịch vụ theo hướng đa dạng, có hàm lượng trí thức và công nghệ cao, trong đó chú trọng phát triển du lịch, dịch vụ logistics, kinh tế số theo hướng đổi mới sáng tạo và số hóa, công nghệ hóa phương thức kinh doanh. Hình thành các trung tâm thương mại tầm cỡ quốc gia, quốc tế; các tuyến phố thương mại, tài chính, du lịch. Đầu tư, xây dựng hệ thống kho vận, hệ thống logistics; đầu tư mở rộng Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh; phát triển cảng hành khách, cảng hàng hóa quy mô lớn tại Vân Phong,...

Câu 36: Nhiệm vụ, giải pháp phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn?

Trả lời:

Tập trung phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, gồm: Du lịch biển, đảo, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch nghỉ dưỡng chăm sóc sức khỏe và du lịch di sản văn hóa gắn với bảo vệ môi trường, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa; phát triển các ngành, nghề phụ trợ và liên kết các tuyến du lịch liên vùng. Phát triển Nha Trang thành đô thị du lịch; Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh là khu du lịch quốc gia;

khu vực Bắc Vân Phong là đô thị du lịch biển đẳng cấp quốc tế, liên kết khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước. Đưa thương hiệu du lịch Nha Trang - Khánh Hòa trở thành điểm đến hàng đầu trên bản đồ du lịch Đông Nam Á.

Câu 37: Nhiệm vụ, giải pháp phát triển mạnh kinh tế biển bền vững?

Trả lời:

- Xác định các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, nhiệm vụ thường xuyên, xây dựng lộ trình thực hiện nhằm phát triển bền vững kinh tế biển theo Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tập trung phát triển mạnh kinh tế biển kết hợp đảm bảo quốc phòng - an ninh, nhất là đánh bắt và nuôi trồng hải sản xa bờ; đầu tư phát triển các cảng biển, dịch vụ cảng biển, hạ tầng và dịch vụ hậu cần nghề cá. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - kỹ thuật, công nghệ số trong đánh bắt, nuôi trồng, chế biến thủy sản; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của ngư dân trong quá trình khai thác thủy sản trên các vùng biển. Triển khai có hiệu quả các giải pháp nhằm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, góp phần gỡ bỏ “thẻ vàng” của Ủy ban Châu Âu đối với ngành thủy sản Việt Nam.

- Nâng cao hiệu quả khai thác tài nguyên biển và kiểm soát tài nguyên biển; phát triển toàn diện kinh tế biển, đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm theo hướng: (i) Dịch vụ, du lịch

biển chất lượng cao; (ii) Khu công nghiệp, khu kinh tế biển gắn với phát triển các khu đô thị ven biển; năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới; (iii) Nuôi trồng, khai thác, chế biến hải sản, nhất là nuôi biển công nghệ cao, thân thiện với môi trường; (iv) Dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng biển, vận tải biển - hàng không; (v) Kinh tế biển - đảo; (vi) Thành lập Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương.

Câu 38: Nhiệm vụ, giải pháp phát triển Khu Kinh tế Vân Phong?

Trả lời:

Phát triển Khu Kinh tế Vân Phong theo hướng: (i) Khu vực Bắc Vân Phong trở thành một trong những đô thị du lịch biển đẳng cấp quốc tế, trung tâm kinh tế biển hiện đại, cảng nước sâu gắn với khu phi thuế quan, công nghiệp công nghệ cao,...; (ii) Khu vực Nam Vân Phong trở thành trung tâm công nghiệp gắn với cảng biển, là khu vực tập trung phát triển các khu công nghiệp, công nghiệp năng lượng, đóng tàu, dịch vụ logistics, dịch vụ vận tải biển và các ngành công nghiệp phụ trợ,... cùng với các dự án khu đô thị, dịch vụ du lịch ven biển.

Câu 39: Nhiệm vụ, giải pháp phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối, cần tập trung nguồn lực để nghiên cứu, thực hiện gồm nội dung nào?

Trả lời:

Thứ nhất, hoàn thành và sớm đưa vào khai thác: (1) Dự án Hàm Đèo Cả; (2) Tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông qua địa

bàn tỉnh Khánh Hòa gồm các đoạn: Vân Phong - Nha Trang, Nha Trang - Cam Lâm, Cam Lâm - Vĩnh Hảo; (3) Tuyến cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột (CT.24). Nâng cấp, duy tu, bảo trì 5 tuyến quốc lộ trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu chuyển đổi tuyến QL.1C thành đường địa phương; đường sắt tốc độ cao đoạn thành phố Hồ Chí Minh - Nha Trang; đầu tư mở rộng Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh; phát triển hệ thống cảng khách thủy nội địa. Phát triển cảng biển Khánh Hòa theo quy hoạch là cảng biển loại I gồm các khu bến có quy mô lớn như: Khu bến Bắc Vân Phong, Khu bến Nam Vân Phong, Khu bến Nha Trang, Khu bến Cam Ranh, Bến cảng huyện đảo Trường Sa.

Thứ hai, đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực giao thông quan trọng như Dự án Đường liên vùng kết nối Khánh Hòa, Ninh Thuận và Lâm Đồng, từ Yang Bay - Tà Gụ kết nối với Quốc lộ 27C và đường tỉnh ĐT.707, xã Phước Thành, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận; tuyến đường vành đai 3 thành phố Nha Trang (đoạn Nguyễn Tất Thành đến Võ Nguyên Giáp); hạ tầng giao thông liên vùng huyện Diên Khánh; Đường D25 và kênh thoát lũ Vĩnh Trung; nâng cấp đường Tỉnh lộ 6; các đoạn tuyến đường ven biển như: Đường Nguyễn Huệ (ĐT.651C), tuyến đường ven biển từ xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh đi thị xã Ninh Hòa, đầu tư đường bộ ven biển từ Bãi Chùa đến ranh giới tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận;...

Thứ ba, đầu tư đồng bộ, hoàn chỉnh các công trình hạ tầng thiết yếu trong Khu Kinh tế Vân Phong như: Đường giao thông trục chính khu tổng hợp Đàm Môn, hệ thống giao

thông nội khu, các công trình hạ tầng điện, nước, xử lý nước thải, hạ tầng khu công nghiệp và hồ chứa nước Đồng Điền,...

Thứ tư, ưu tiên bố trí phù hợp với các nguồn lực từ ngân sách nhà nước để dẫn dắt và thúc đẩy thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước cho đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng trên địa bàn, trong đó có các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Thứ năm, nâng cấp, mở rộng các hệ thống cấp nước và xử lý nước thải tập trung quy mô lớn; đầu tư và nâng cấp hệ thống đê sông, đê biển, các công trình phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Đầu tư mới, cải tạo các công trình thủy lợi đầu mối, phát triển thủy sản như: Hồ chứa nước và hệ thống dẫn nước Sông Chò 1, hồ chứa nước Sông Cạn, hồ chứa nước Sông Bung, đầu tư sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Đá Bàn, dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng cá động lực thuộc trung tâm nghề cá lớn, Trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng cá huyện đảo Trường Sa; các dự án thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường như: Phát triển tích hợp thích ứng - Tiểu dự án tỉnh Khánh Hòa, Xây dựng Đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang,...

Thứ sáu, hoàn thành và đưa vào khai thác các dự án trọng điểm, dự án hạ tầng đô thị có quy mô lớn; xúc tiến, lựa chọn nhà đầu tư hạ tầng đô thị lớn theo quy định, hình thành đô thị mới theo mô hình đô thị hiện đại, sinh thái, đẳng cấp và kết nối quốc tế, tạo nền tảng để hình thành trung tâm du lịch, kinh tế mới của tỉnh và khu vực, tận dụng lợi thế sân bay Cam Ranh, Quốc lộ 1, đường bộ cao tốc Bắc Nam, đường sắt, đường biển.

Thứ bảy, phát triển hạ tầng số, đẩy mạnh chuyển đổi số một số ngành như: Du lịch, văn hóa, y tế, giáo dục, nông nghiệp, giao thông vận tải, tài nguyên và môi trường. Ưu tiên đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số (hạ tầng kết nối băng thông rộng, điện toán đám mây và các nền tảng).

Câu 40: Nhiệm vụ, giải pháp về tăng cường hợp tác, liên kết với các tỉnh trong khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và các tỉnh, thành phố khác trong cả nước và quốc tế?

Trả lời:

Đẩy mạnh liên kết phát triển khu vực Bắc Khánh Hòa - Nam Phú Yên và Đắk Lắk - Khánh Hòa, gắn với hành lang kinh tế Bắc - Nam và Đông - Tây. Lấy thành phố Nha Trang, Khu kinh tế Vân Phong, thành phố Cam Ranh, Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh và các trường đại học, viện nghiên cứu có thế mạnh về kinh tế biển, y tế dự phòng, du lịch làm nền tảng để phối hợp, gắn kết với các địa phương trong và ngoài vùng, nhất là trong xúc tiến đầu tư và thương mại, kết nối du lịch, giáo dục và đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao và ứng dụng công nghệ, huy động và phân bổ nguồn lực, đầu tư kết cấu hạ tầng, hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe; tích cực, chủ động mở rộng, nâng tầm quan hệ của tỉnh với các địa phương nước ngoài, các tập đoàn kinh tế, tổ chức tài chính quốc tế nhằm phát huy tối đa nội lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

Câu 41: Nhiệm vụ, giải pháp thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trên cơ sở đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh?

Trả lời:

Thứ nhất, xây dựng cơ chế, chính sách đầu tư, tài chính và phân cấp quản lý đặc thù, phù hợp để thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nhất là của khu vực kinh tế tư nhân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, phát triển Khu Kinh tế Vân Phong trở thành động lực phát triển của tỉnh và khu vực Nam Trung Bộ; Cam Lâm trở thành đô thị sân bay hiện đại, sinh thái, đẳng cấp quốc tế, góp phần đưa Khánh Hòa sớm trở thành thành phố trực thuộc Trung ương; thực hiện tốt chủ trương kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền biển, đảo, nhất là đối với huyện đảo Trường Sa và khu vực ảnh hưởng của khu căn cứ quân sự Cam Ranh.

Thứ hai, đẩy mạnh cải cách hành chính toàn diện, đồng bộ trên các lĩnh vực nhất là lĩnh vực đô thị và phát triển đô thị; xây dựng và phát triển Chính quyền số; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính đối với người dân và doanh nghiệp; tập trung nâng cao thứ hạng các chỉ số quản trị phát triển địa phương; đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế đối ngoại, xúc tiến đầu tư; khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực văn hóa, xã hội.

Thứ ba, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số vào cải cách hành chính, đặc biệt là thủ tục hành

chính; đơn giản hóa quy trình và thủ tục; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh phục vụ người dân và doanh nghiệp một cách nhanh chóng, hiệu quả.

Thứ tư, thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nhất là của khu vực kinh tế tư nhân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Thứ năm, khẩn trương giải quyết các khó khăn, vướng mắc đối với các dự án ngoài ngân sách sau thanh tra, kiểm tra nhằm giải phóng nguồn lực xã hội, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp, người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Câu 42: Nhiệm vụ, giải pháp phát triển nguồn lực con người và khoa học - công nghệ, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao?

Trả lời:

- Đồi mới mạnh mẽ, toàn diện công tác giáo dục đào tạo để đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Rà soát, sắp xếp cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập theo mục tiêu Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII). Tiếp tục đầu tư phát triển hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao thích ứng với nhu cầu của thị trường lao động và nhu cầu nguồn nhân lực ở những ngành nghề mới và ngành nghề cần bổ sung theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, đa ngành để trực tiếp đào tạo nguồn nhân lực

tại chỗ; thực hiện liên kết đào tạo với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của các địa phương khác; huy động nguồn vốn để đầu tư xây dựng một số cơ sở đào tạo đạt chuẩn khu vực, quốc tế. Phát triển các khu công nghệ cao; đầu tư kết cấu hạ tầng trung tâm ứng dụng khoa học và công nghệ, trung tâm nông nghiệp công nghệ cao, vườn ươm công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; nâng cao năng lực các cơ sở nghiên cứu về thủy sản, hải dương học. Thành lập trung tâm công nghệ phần mềm, trung tâm đào tạo nhân lực công nghệ thông tin.

- Phát triển thị trường lao động, tăng cường kết nối cung - cầu lao động của tỉnh với các tỉnh, thành phố khu vực miền Trung - Tây Nguyên và cả nước. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, nguồn nhân lực số, nguồn nhân lực có hàm lượng khoa học công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển, chú trọng phát triển nhân lực có kỹ năng nghề cao thông qua đào tạo, đào tạo lại để chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Có chính sách khuyến khích, thu hút và sử dụng nhân tài, thu hút lao động có kỹ năng, trình độ cao về làm việc trong tỉnh.

- Phát triển khoa học và công nghệ để Khánh Hòa trở thành một trong những địa phương có trình độ khoa học và công nghệ thuộc nhóm dẫn đầu trong khu vực và cả nước ở các lĩnh vực: Hải dương học, công nghệ đại dương, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản, vaccine và sinh phẩm y tế, công nghệ thông tin, ứng dụng

công nghệ vào dịch vụ du lịch. Xây dựng và triển khai chương trình đổi mới sáng tạo, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, Trung tâm dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Thành lập trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương với cơ chế đặc thù về hợp tác công tư, nhằm đẩy nhanh tiến trình ứng dụng chuyên giao công nghệ đại dương phục vụ phát triển kinh tế biển và mục tiêu lưỡng dụng, theo tinh thần của Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ ban hành Kế hoạch tổng thể và kế hoạch 5 năm của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Hội nghị lần thứ Tám của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Câu 43: Nhiệm vụ, giải pháp nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe nhân dân; gắn kết chặt chẽ phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, đảm bảo tiến bộ công bằng xã hội; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo?

Trả lời:

- Phát triển hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở và mạng lưới khám, chữa bệnh bao phủ rộng khắp, có chất lượng; đẩy mạnh đào tạo chuyên sâu về y học cổ truyền, vật lý trị liệu. Xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành bệnh viện tuyến cuối của khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, du lịch, khoa học và công nghệ, y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân, an sinh xã hội, lao động việc làm; xây dựng cơ chế gắn

kết công - tư trong ứng dụng khoa học công nghệ, chú trọng hợp tác quốc tế, thiết lập diễn đàn khoa học và công nghệ, tạo nền tảng để Khánh Hòa trở thành trung tâm của khu vực và cả nước về khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực và chăm sóc sức khỏe chất lượng cao.

- Xây dựng và phát triển toàn diện con người Khánh Hòa đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững. Đầu tư bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử trọng điểm của tỉnh. Tăng cường đầu tư các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao gắn với quy hoạch trở thành đô thị trực thuộc Trung ương. Đẩy mạnh giải quyết việc làm gắn với nâng cao chất lượng việc làm và thu nhập cho người lao động thông qua các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; chuyển dịch cơ cấu lao động phù hợp với cơ cấu kinh tế, nâng cao tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng xã hội đồng bộ trong các khu kinh tế, khu công nghiệp (nhà ở, trường học, cơ sở y tế, thiết chế văn hóa...) để đảm bảo an sinh cho người lao động. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, nhất là chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, giảm nghèo bền vững, chăm sóc và trợ giúp người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, cứu trợ đột xuất. Thực hiện đầy đủ các quyền của trẻ em, xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; làm tốt công tác bình đẳng giới. Chú trọng thực hiện các chính sách dân tộc, tôn giáo, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh, tạo sự đồng thuận giữa chính quyền với tổ chức, chức sắc tôn giáo, đồng bào dân tộc.

Câu 44: Nhiệm vụ, giải pháp tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng?

Trả lời:

- Kiểm soát chặt chẽ tài nguyên biển và hải đảo, hoàn thiện hồ sơ phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai cấp tỉnh để tích hợp vào quy hoạch tỉnh. Tăng cường bảo vệ môi trường, cơ cấu lại kinh tế biển và ven biển nhằm bảo tồn, phát triển bền vững các hệ sinh thái, đa dạng sinh học biển, đặc biệt là các rạn san hô, rừng phòng hộ ven biển.

- Thực hiện tốt Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu và Chương trình nghị sự năm 2030 vì sự phát triển bền vững. Lồng ghép chính sách về bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính trong các dự án phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường thu hút nguồn vốn đầu tư từ bên ngoài để thực hiện mục tiêu trở thành địa phương đi đầu trong việc đưa phát thải khí nhà kính về mức không.

- Thực hiện đánh giá tác động biến đổi khí hậu, nước biển dâng đối với các dự án đầu tư quan trọng, nhất là các dự án vùng ven biển, cửa sông; khu vực đồi núi có nguy cơ sạt lở, lũ, lụt và thiên tai. Ứng dụng công nghệ viễn thám, công nghệ mới, tiên tiến trên nền tảng công nghệ thông tin trong dự báo, cảnh báo, điều tra, đánh giá ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Câu 45: Nhiệm vụ, giải pháp gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững chủ quyền biển, đảo quốc gia; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội?

Trả lời:

- Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh. Nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng - an ninh phải được thể hiện xuyên suốt trong từng chủ trương, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội; bố trí lồng ghép các nguồn lực bảo đảm đầu tư xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc.

- Ưu tiên xây dựng các công trình quốc phòng, an ninh tuyến biển, đảo. Tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ dân sự, du lịch biển, đảo, phát triển ngư nghiệp để xây dựng huyện đảo Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước; khu vực phòng thủ vững chắc, góp phần bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

- Giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Chủ động nắm chắc và xử lý tốt các vụ việc về an ninh, trật tự ngay từ khi mới phát sinh, không để xảy ra tình hình phức tạp, không để bị động, bất ngờ. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác đấu tranh và phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm công nghệ cao, ma túy, tội phạm về môi trường, “tín dụng đen”,... xảy ra tình hình phức tạp, không để bị động, bất ngờ. Phát huy sức mạnh tổng hợp

của cả hệ thống chính trị trong công tác đấu tranh và phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm công nghệ cao, ma túy, tội phạm về môi trường, “tín dụng đen”,...

- Đẩy mạnh kết hợp phát triển kinh tế gắn với đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Nghiêm túc thực hiện quan điểm của Đảng và Nhà nước về thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài có chọn lọc, lấy chất lượng hiệu quả, công nghệ và bảo vệ môi trường là tiêu chí đánh giá chủ yếu.

- Thâm định chặt chẽ những chương trình, đề án, dự án hợp tác quốc tế, đầu tư nước ngoài vào các khu vực chiến lược về quốc phòng, an ninh; vừa bảo đảm phù hợp phát triển kinh tế với quy hoạch tổng thể bố trí thế trận quốc phòng trong khu vực phòng thủ, vừa thực hiện đúng quy trình đề xuất từ cơ sở và cấp có thẩm quyền, chỉ được phê duyệt khi có ý kiến đồng thuận của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an.

Câu 46: Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng gắn với cải cách hành chính, xây dựng bộ máy chính quyền các cấp tinh gọn, năng động, hiệu lực hiệu quả?

Trả lời:

- Thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các nghị quyết của Trung ương, nhất là các nghị quyết về tăng cường, chỉnh đốn Đảng; đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao đạo đức, năng lực thực thi công vụ, phân công, phân nhiệm rõ ràng, xử lý công việc dứt điểm, đạt hiệu quả cao nhất,

không đùn đẩy, trốn tránh trách nhiệm. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm và xem xét trách nhiệm của người đứng đầu.

Câu 47: Chính phủ giao nhiệm vụ đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan có liên quan và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị như thế nào?

Trả lời:

- Chính phủ giao các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan có liên quan có nhiệm vụ sau:

+ Xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết này; trong đó đẩy mạnh phân cấp, phân quyền toàn diện hơn gắn với trách nhiệm của chính quyền địa phương; giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan chức năng cùng phối hợp, hỗ trợ xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, đề án, cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa kèm theo tiến độ cụ thể đảm bảo thời gian hoàn thành và chất lượng các nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật.

+ Tăng cường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, kiểm điểm về tình hình triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15 tháng 12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Chính phủ theo quy định.

- Chính phủ giao các tỉnh, thành phố trong cả nước, nhất là các tỉnh, thành phố trong vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên chủ động phát triển quan hệ liên kết, hợp tác với tỉnh Khánh Hòa trên các lĩnh vực, tạo sự gắn bó và sức mạnh chung để cùng khai thác tiềm năng, lợi thế của từng địa phương vì sự nghiệp phát triển của vùng, cả nước.

Câu 48: Chính phủ giao nhiệm vụ đối với tỉnh Khánh Hòa trong triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị như thế nào?

Trả lời:

Tỉnh Khánh Hòa có nhiệm vụ sau:

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch để cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Chương trình hành động của Chính phủ và Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

- Chủ động liên kết, hợp tác với các tỉnh, thành phố trong cả nước, nhất là vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên để cùng khai thác, phát huy tiềm năng, lợi thế của từng địa phương, góp phần phát triển đồng bộ các vùng và cả nước.

- Tổ chức các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo đô thị trong giai đoạn 2022 - 2030.

- Định kỳ hàng năm, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi, tổng hợp theo quy định.

II. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 30-CTr/TU, NGÀY 23/02/2022 CỦA TỈNH ỦY TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 09-NQ/TW, NGÀY 28/01/2022 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

Câu 49: Chương trình hành động số 30-CTr/TU, ngày 23/02/2022 của Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TW của Bộ Chính trị đề ra những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nào?

Trả lời:

Tỉnh ủy đề ra 11 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị sau:

1. Thống nhất nhận thức, đổi mới tư duy trong xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030.

2. Xây dựng và thực hiện tốt công tác lập quy hoạch và quản lý quy hoạch, nhất là quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng của tỉnh Khánh Hòa trên nền tảng của

khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, theo hướng đa dạng hóa, gia tăng giá trị và hiệu quả; kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

4. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hệ thống giao thông vận tải đồng bộ, hiện đại; hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số làm cơ sở để Khánh Hòa phát huy vai trò là trung tâm kinh tế biển, cửa ngõ chính ra Biển Đông, có vai trò trung tâm kết nối vùng Tây Nguyên với Duyên hải Nam Trung Bộ với các vùng, miền trong cả nước và quốc tế.

5. Tăng cường hợp tác, liên kết với các tỉnh trong khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và các tỉnh, thành phố khác trong cả nước và quốc tế.

6. Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trên cơ sở đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; xây dựng cơ chế, chính sách đầu tư, tài chính và phân cấp quản lý đặc thù, phù hợp.

7. Phát triển đô thị theo định hướng thông minh, bền vững, bản sắc và kết nối quốc tế.

8. Tập trung phát triển nguồn nhân lực con người và khoa học – công nghệ, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tạo nền tảng để Khánh Hòa trở thành một trong những trung tâm vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên về giáo dục và đào tạo, y tế chuyên sâu. Nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe nhân dân; gắn kết chặt chẽ phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo.

9. Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên,

bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

10. Gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững chủ quyền biển, đảo quốc gia; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

11. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

Câu 50: Nhiệm vụ và giải pháp nhằm tạo sự thống nhất nhận thức, đổi mới tư duy trong xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030?

Trả lời:

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai học tập, quán triệt đầy đủ, sâu rộng nội dung của Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh, tạo thống nhất cao trong nhận thức về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của tỉnh Khánh Hòa trong phát triển kinh tế - xã hội, môi trường, sinh thái, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia về biển, đảo của Tổ quốc. Khơi dậy và phát huy mạnh mẽ truyền thống cách mạng, tinh thần tự lực, tự cường, chủ động, sáng tạo và khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh nhằm xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, ngang tầm khu vực Châu Á; là hình mẫu của sự gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; là thành phố đáng sống của cả nước, khu vực và thế giới.

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy phát triển, coi việc xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vừa là mục tiêu, động lực và giải pháp đối với phát triển kinh tế và bảo đảm quốc phòng, an ninh khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước.

Câu 51: Một số quy hoạch quan trọng cần hoàn thành thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050?

Trả lời:

Trong quý II năm 2022, hoàn thành trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt 03 quy hoạch quan trọng của tỉnh gồm: Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040; Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế Vân Phong đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050. Triển khai việc lập Quy hoạch chung đô thị mới tại huyện Cam Lâm và một phần của thành phố Cam Ranh để sớm trình cấp thẩm quyền phê duyệt. Phấn đấu đến năm 2025: Phù kín quy hoạch phân khu xây dựng, phân khu đô thị trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

Câu 52: Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu thực hiện tốt công tác lập quy hoạch và quản lý quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050?

Trả lời:

- Tập trung thực hiện có chất lượng và bảo đảm tiến độ nhiệm vụ lập các loại quy hoạch, nhất là Quy hoạch tỉnh phải có tầm nhìn dài hạn, bảo đảm hiệu quả tổng thể, phù hợp với quy

hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch khu vực Nam Trung Bộ; có sự kết hợp chặt chẽ, hợp lý giữa bảo tồn và phát triển, giữa hiện đại và truyền thống, giữa thành thị và nông thôn.

- Quy hoạch phát triển các vùng kinh tế - xã hội theo hướng: (1) Phát triển đột phá 3 vùng trọng điểm là khu vực vịnh Vân Phong, thành phố Nha Trang, khu vực vịnh Cam Ranh. (2) Phát triển nhanh và bền vững vùng đồng bằng, có vai trò hỗ trợ các vùng trọng điểm. (3) Phát triển nhanh và bền vững vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, gắn với phát huy bản sắc văn hóa, giá trị tài nguyên bản địa, có vai trò bảo đảm an ninh môi trường sinh thái, an ninh nguồn nước, đại đoàn kết các dân tộc.

- Nâng cao chất lượng, tính hiệu lực, hiệu quả của các quy hoạch đất đai; gắn kết hoạch sử dụng đất với quy hoạch tỉnh, quy hoạch các khu, cụm công nghiệp... của tỉnh để quản lý đồng bộ, chặt chẽ. Tăng cường công tác kiểm tra, thiết lập hệ thống theo dõi, đánh giá việc thực hiện quy hoạch; phát huy vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát thực hiện quy hoạch, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quy hoạch.

Câu 53: Nhiệm vụ và giải pháp phát triển công nghiệp?

Trả lời:

- Phát triển ngành công nghiệp theo hướng hài hòa cả chiều rộng và chiều sâu, ưu tiên phát triển theo chiều sâu, từng bước tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu; mở rộng quy mô

sản xuất các ngành công nghiệp có thể mạnh như: đóng tàu, chế biến thủy sản, chế biến các sản phẩm từ yến sào, cơ khí.... Phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản chất lượng cao, đa dạng hóa sản phẩm phục vụ xuất khẩu, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. Ưu tiên phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng sạch; gắn với việc khai thác hợp lý, hiệu quả tiềm năng về tài nguyên, khoáng sản biển; công nghiệp vật liệu mới, cơ khí chế tạo chính xác; công nghiệp công nghệ sinh học, nghiên cứu phát triển ngành sản xuất vắc xin, dược liệu biển.

- Nghiên cứu xây dựng, đề xuất ban hành cơ chế, chính sách đặc thù, cụ thể hóa các tiêu chí để thu hút các nhà đầu tư chiến lược và khuyến khích đầu tư vào một số ngành công nghiệp mới, công nghệ cao, công nghiệp xanh, công nghiệp tuần hoàn, công nghiệp an ninh quốc phòng, trọng tâm là công nghiệp năng lượng thân thiện môi trường, công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao. Bảo vệ môi trường tại các khu vực sản xuất công nghiệp; phát triển nguồn lao động kỹ thuật chất lượng cao, đạt tiêu chuẩn quốc tế phục vụ các ngành, lĩnh vực ưu tiên phát triển của tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả phát triển các khu kinh tế, khu công nghiệp, trong đó: Khu Kinh tế Vân Phong tập trung thu hút các dự án xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, các dự án công nghiệp trọng điểm như: Năng lượng, đóng tàu, cảng biển, công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghệ cao, các ngành công nghiệp phụ trợ. Khu vực thành phố Nha Trang và vùng phụ cận tập trung phát triển các ngành công nghiệp kỹ

thuật cao như: Điện tử, tin học, công nghệ vật liệu mới; di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường. Khu vực vịnh Cam Ranh tập trung phát triển cảng biển, công nghiệp chế biến, chế tạo, năng lượng điện mặt trời, dịch vụ hậu cần nghề cá, chế biến thủy sản, nông sản thực phẩm, sản xuất vật liệu xây dựng...

Tập trung hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp như: Khu công nghiệp Ninh Thủy, Dốc Đá Trắng, Vạn Thắng, Nam Cam Ranh...; cụm công nghiệp Sông Cầu, Diên Thọ, Trảng É, Ninh Xuân, Tân Lập... Thành lập các cụm công nghiệp theo quy hoạch được duyệt. Nghiên cứu, rà soát, bổ sung quy hoạch một số khu công nghiệp mới, ưu tiên phát triển các khu công nghiệp sinh thái, khu công nghiệp chuyên sâu. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư nhằm kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, nhà đầu tư thứ cấp vào lấp đầy các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh và các khu chức năng phát triển công nghiệp trong Khu Kinh tế Vân Phong. Phấn đấu tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp, cụm công nghiệp được đầu tư hạ tầng lên 70%.

Câu 54: Nhiệm vụ và giải pháp phát triển nông nghiệp?

Trả lời:

- Phát triển ngành nông nghiệp của tỉnh theo hướng chuyển từ sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp, tăng cường ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số gắn với chế biến, tiêu thụ theo chuỗi giá trị, nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh và chủ động hội nhập quốc tế. Cơ cấu lại ngành nông, lâm, thủy sản liên kết theo chuỗi, gắn

với công nghiệp chế biến, bảo đảm bền vững và hiệu quả cao. Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô trang trại; hình thành các vùng trọng điểm, chuyên canh sản xuất rau màu, cây ăn trái; hoàn thiện quy hoạch vùng nuôi trồng thủy sản, chuyển đổi từ nuôi lồng bè truyền thống sang nuôi công nghệ cao và nuôi công nghiệp vùng biển xa bờ; đảm bảo an toàn dịch bệnh cây trồng, vật nuôi; tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khoa học, kỹ thuật ngành nông nghiệp; tăng cường đào tạo nghề cho lao động nông nghiệp, nông thôn; đào tạo, phát triển đội ngũ chuyên gia, cán bộ kỹ thuật. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất, bảo quản, chế biến và lưu thông lương thực, thực phẩm. Xây dựng, hoàn thiện và áp dụng hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn chất lượng; đẩy mạnh đăng ký và bảo hộ nhãn hiệu sản phẩm, chỉ dẫn địa lý. Xây dựng cơ chế, chính sách nhằm huy động tốt mọi nguồn lực đầu tư hỗ trợ phát nông nghiệp và dịch vụ nông thôn.

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản, tiếp tục thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ ngư dân hiện đại hóa phương tiện đánh bắt xa bờ gắn với bảo vệ chủ quyền biển đảo. Hoàn thành đầu tư phát triển trung tâm nghề cá lớn.

Câu 55: Nhiệm vụ và giải pháp phát triển dịch vụ, du lịch?

Trả lời:

- Phát triển ngành dịch vụ theo hướng đa dạng, có hàm lượng tri thức và công nghệ cao, là điểm tựa vững chắc cho sản xuất, trong đó chú trọng phát triển dịch vụ logistics, kinh tế số theo hướng đổi mới sáng tạo và số hóa, công nghệ hóa phương thức kinh doanh. Phát triển mạnh khu vực dịch vụ, tiếp cận với trình độ hiện đại, đảm bảo hội nhập quốc tế và khu vực.

Hình thành các trung tâm thương mại tầm cỡ quốc gia, quốc tế và các tuyến phố thương mại, tài chính. Đầu tư, xây dựng hệ thống kho vận, hệ thống logistics, trong đó đẩy nhanh tiến độ đầu tư mở rộng và khai thác có hiệu quả Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh, cảng hàng hóa, cảng tổng hợp, cảng du lịch chuyên dụng... Nâng cao kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế và các biện pháp phòng vệ thương mại cho cán bộ, công chức của các sở, ban, ngành, địa phương và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia các Chương trình xúc tiến thương mại ở nước ngoài để tìm kiếm thị trường, khách hàng, giới thiệu quảng bá sản phẩm. Chú trọng phát triển hạ tầng thương mại, cửa hàng tiện lợi tại những khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa và hải đảo. Đổi mới công tác quản lý, điều hành tiến tới xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số; thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên phạm vi toàn tỉnh, xây dựng tỉnh Khánh Hòa thành đô thị thông minh nằm trong

nhóm 20 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đứng đầu về chuyển đổi số. Đẩy mạnh phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, hoàn thiện và nâng cấp hạ tầng thanh toán quốc gia, tạo cơ sở để triển khai các sản phẩm, dịch vụ thanh toán mới.

- Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, chú trọng các sản phẩm du lịch đẳng cấp, chất lượng cao, đa dạng, có sức cạnh tranh, mang đậm bản sắc văn hoá dân tộc gắn với du lịch biển, đảo, du lịch núi rừng, sinh thái cộng đồng, du lịch di sản văn hóa, tâm linh và du lịch chăm sóc sức khỏe. Có giải pháp hiệu quả nhằm phục hồi, tái cơ cấu du lịch sau đại dịch COVID-19 để thu hút nguồn khách trong nước và quốc tế, đa dạng các thị trường khách, đặc biệt là khách quốc tế có chất lượng cao, hướng đến sự phát triển bền vững.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động du lịch, dựa trên nền tảng kinh tế số để đột phá về phương thức quản lý, điều hành hoạt động du lịch. Hình thành các tuyến du lịch liên vùng, cả nước thu hút khách du lịch từ các thị trường khách lớn như: Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội và các tỉnh lân cận, tạo nên các sản phẩm du lịch độc đáo, đặc sắc phục vụ khách du lịch. Đưa thương hiệu du lịch Nha Trang - Khánh Hòa trở thành điểm đến hàng đầu trên bản đồ du lịch quốc tế. Phân đầu đến năm 2025: Số lượng khách du lịch đạt 11.000.000 lượt khách, trong đó: Khách du lịch quốc tế khoảng 5.000.000 lượt khách và khách du lịch nội địa khoảng 6.000.000 lượt khách. Đến 2030: Số lượng khách du lịch đạt 15.400.000 lượt khách, trong đó:

Khách du lịch quốc tế khoảng 8.050.000 lượt khách và khách du lịch nội địa khoảng 7.350.000 lượt khách.

Câu 56: Nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế biển?

Trả lời:

- Tập trung phát triển mạnh kinh tế biển kết hợp với bảo đảm quốc phòng - an ninh trên biển, nhất là đánh bắt và nuôi trồng hải sản xa bờ; đầu tư phát triển các cảng biển và dịch vụ cảng biển, hạ tầng và các trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - kỹ thuật, công nghệ số trong đánh bắt, nuôi trồng, chế biến thủy sản; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về biển của ngư dân trong quá trình khai thác thủy sản trên các vùng biển.

- Nâng cao hiệu quả khai thác tài nguyên biển và kiểm soát tài nguyên biển; phát triển toàn diện kinh tế biển, đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm theo hướng: (i) Dịch vụ, du lịch biển chất lượng cao; (ii) Công nghiệp, khu kinh tế gắn với phát triển các khu đô thị ven biển; năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới (iii) Nuôi trồng, khai thác, chế biến hải sản nhất là nuôi biển công nghệ cao, thân thiện với môi trường (iv) Dịch vụ hậu cần và hạ tầng nghề cá, cảng biển, vận tải biển - hàng không; (v) Kinh tế biển - đảo; (vi) Hình thành Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương.

- Xây dựng Đề án nuôi biển công nghệ cao tại Khánh Hòa và đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân đầu tư trên lĩnh vực nuôi biển công nghệ cao.

- Xây dựng đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù, phù hợp để khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh của Khu Kinh tế Vân Phong để xây dựng thành khu kinh tế tổng hợp đa ngành, đa lĩnh vực, phát triển thành vùng kinh tế trọng điểm, động lực của tỉnh, khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước. Phát triển Khu Kinh tế Vân Phong theo hướng: (i) Khu vực Bắc Vân Phong trở thành đô thị du lịch biển đẳng cấp quốc tế, trung tâm kinh tế biển hiện đại, cảng nước sâu gắn với khu phi thuế quan, công nghiệp công nghệ cao...; (ii) Khu vực Nam Vân Phong là đô thị công nghiệp hiện đại, trung tâm công nghiệp gắn với cảng biển, là khu vực tập trung phát triển các ngành công nghiệp năng lượng, đóng tàu, cảng biển, dịch vụ logistics, dịch vụ vận tải biển và các ngành công nghiệp phụ trợ... cùng với các dự án khu đô thị, dịch vụ du lịch ven biển.

Câu 57: Những công trình trọng điểm nào sẽ hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng trong thời gian tới?

Trả lời:

Hoàn thành và đưa vào khai thác: Tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông qua địa bàn tỉnh Khánh Hòa; tuyến cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột. Đầu tư tuyến đường bộ ven biển từ Bãi Chùa đến ranh giới tỉnh Ninh Thuận; tuyến cao tốc Nha Trang - Liên Khương; tuyến đường bộ Khánh Sơn - Ninh Thuận; đường sắt tốc độ cao đoạn thành phố Hồ Chí Minh - Nha Trang. Đầu tư mở rộng Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh; sân bay chuyên dùng (sân bay dành cho trực thăng, thủy phi cơ) tại Khu Kinh tế Vân Phong. Phát triển hệ thống cảng khách thủy nội địa;

phát triển cảng biển loại I thành cảng biển có quy mô lớn. Đầu tư đồng bộ, hoàn chỉnh các công trình hạ tầng thiết yếu trong Khu Kinh tế Vân Phong và các công trình hạ tầng thiết yếu khác, dự án Hồ chứa nước Đồng Điền, huyện Vạn Ninh. Hoàn thành và đưa vào khai thác các dự án trọng điểm: Đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang, Tỉnh lộ 3, Nút giao thông Ngọc Hội - 23/10, đường Vành đai 2; sớm triển khai Dự án Phát triển tích hợp thích ứng - Tiểu dự án tỉnh Khánh Hòa.

Câu 58: Nhiệm vụ và giải pháp về hợp tác, liên kết với các tỉnh trong khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, các tỉnh, thành phố trong cả nước và quốc tế?

Trả lời:

- Phối hợp với các tỉnh thuộc Duyên hải miền Trung và Tây Nguyên trong xây dựng Quy hoạch vùng thời kỳ 2021 - 2030 theo hướng tích hợp, đa ngành, hình thành chuỗi giá trị và triển khai thực hiện hiệu quả, lấy quy hoạch làm cơ sở quản lý phát triển vùng, xác định đúng tiềm năng, thế mạnh của từng tỉnh và nhận diện các cơ hội cho hợp tác giữa các địa phương. Tăng cường hợp tác với các địa phương để hoàn thiện thể chế về quy hoạch, kế hoạch phát triển vùng đủ mạnh và bố trí nguồn lực nhằm phát huy lợi thế vùng; liên kết phát triển hệ thống đô thị ven biển, các trung tâm du lịch biển, du lịch sinh thái mang tầm khu vực và quốc tế. Đề xuất với Trung ương các cơ chế chính sách liên kết phát triển kinh tế vùng và công trình hỗ trợ hạ tầng kết nối liên vùng; xây dựng và quảng bá thương hiệu du lịch biển khu vực miền Trung.

- Phối hợp chặt chẽ với các tỉnh, thành phố khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên để xây dựng các tuyến du lịch kết nối liên tỉnh; tăng cường hợp tác với tỉnh Phú Yên trong phát triển khu vực Nam Phú Yên - Bắc Khánh Hòa, hợp tác phát triển giữa Khu Kinh tế Nam Phú Yên và Khu Kinh tế Vân Phong, kết nối sân bay Tuy Hòa với Khu Kinh tế Vân Phong; hợp tác với tỉnh Đắk Lắk để phát huy tối đa hiệu quả tuyến cao tốc Buôn Ma Thuột - Khánh Hòa trong phát triển du lịch, giao thương, sản xuất và xuất khẩu hàng nông sản... Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với TP. Hồ Chí Minh nhằm quảng bá thương hiệu du lịch Nha Trang - Khánh Hòa; xúc tiến đầu tư; xúc tiến thương mại các sản phẩm của Khánh Hòa. Tăng cường trao đổi, học tập kinh nghiệm của các địa phương có mô hình thành công trong hợp tác công tư, du lịch cộng đồng, phát triển vùng miền núi... Đẩy mạnh hợp tác với các cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học và các bệnh viện lớn; hợp tác với các doanh nghiệp lớn hàng đầu về công nghệ để đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh.

- Tích cực, chủ động mở rộng, nâng tầm quan hệ của tỉnh và các địa phương thuộc tỉnh với các địa phương khác, đối tác nước ngoài trên cơ sở phát huy tối đa nội lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh gắn với giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bản sắc riêng của tỉnh Khánh Hòa.

- Đẩy mạnh và nâng tầm công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển. Tích cực đăng cai các sự kiện, hội nghị, hội thảo, diễn đàn quốc tế tại tỉnh; tổ chức các hoạt động giao

lưu văn hóa quảng bá hình ảnh Khánh Hòa tới bạn bè quốc tế. Tăng cường lồng ghép nội dung thúc đẩy hợp tác kinh tế, vận động và thu hút các nguồn vốn đầu tư, viện trợ phát triển chính thức, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và các nguồn đầu tư khác để phát triển tỉnh. Tăng cường quảng bá sản phẩm, thế mạnh của Khánh Hòa tại các triển lãm quốc tế và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.

Câu 59: Nhiệm vụ và giải pháp thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trên cơ sở đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; xây dựng cơ chế, chính sách đầu tư, tài chính và phân cấp quản lý đặc thù, phù hợp bao gồm những nội dung gì?

Trả lời:

- Thực hiện hiệu quả và đồng bộ các giải pháp để tiếp tục cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa nội dung hồ sơ, thủ tục và thực hiện kết nối điện tử liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính. Đầu tư nâng cấp và nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến của tỉnh. Công khai, minh bạch toàn bộ các quy định, chính sách, quy trình thủ tục, hồ sơ. Mở rộng các hình thức hỗ trợ, tư vấn cho doanh nghiệp, người dân, bảo đảm hoàn thành thủ tục hành chính theo đúng quy định của pháp luật với chi phí tuân thủ pháp luật thấp nhất.

- Tranh thủ, sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ từ ngân

sách Trung ương theo định hướng “lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư”, phát huy cao độ nội lực, gắn việc khai thác các tiềm năng, lợi thế với việc thu hút các nguồn lực đầu tư trong nước và nước ngoài, tạo nguồn lực tổng hợp để phát triển. Thực hiện việc phân bổ vốn ngân sách nhà nước theo phân cấp nhiệm vụ chi, định mức phân bổ vốn đầu tư các cấp ngân sách, huy động và sử dụng các nguồn vốn đầu tư công trung hạn và hàng năm. Phân định rõ trách nhiệm của người quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án, khắc phục tình trạng thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

- Đề xuất xây dựng cơ chế chính sách đầu tư, tài chính, ngân sách và phân cấp quản lý đặc thù cho tỉnh Khánh Hòa nhằm huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, nhất là của khu vực kinh tế tư nhân để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tạo sự đột phá cho tỉnh phát triển nhanh và bền vững. Nâng cao chất lượng và hiệu quả của chương trình, dự án đầu tư công, bảo đảm bố trí vốn tập trung cho các mục tiêu, dự án ưu tiên cần thiết phải đầu tư, khắc phục tình trạng phê duyệt quá nhiều dự án mà không cân đối được nguồn vốn để thực hiện.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách đã ban hành; đề xuất xây dựng các cơ chế, chính sách mới, tạo sức hấp dẫn để đẩy mạnh thu hút đầu tư, khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực văn hóa, xã hội.

- Đa dạng hóa phương pháp xúc tiến đầu tư, quan tâm lắng nghe, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho nhà đầu

tư và doanh nghiệp. Ưu tiên thu hút đầu tư từ các Tập đoàn công nghệ đứng đầu các chuỗi giá trị, sản xuất; các đối tác có công nghệ cao, công nghệ mới như: Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan (Trung Quốc), Châu Âu... Thu hút các nguồn vốn ODA và vốn FDI vào xây dựng hạ tầng lớn, trọng điểm mang tính đột phá cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Câu 60: Một số chỉ tiêu phát triển đô thị theo định hướng thông minh, bền vững, bản sắc và kết nối quốc tế?

Trả lời:

- Đến năm 2025: Tỷ lệ đô thị hóa đạt 65%; quy mô dân số đạt 1.276 nghìn người trong đó quy mô dân số khu vực nội thành đạt 638 nghìn người; mật độ dân số khu vực nội thành tính trên diện tích đất xây dựng đô thị là 11.000 người/km² đất xây dựng đô thị; diện tích sàn nhà ở đô thị bình quân đạt 26,5 m²/người. Tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng đô thị đạt 16%; tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật đạt 40%; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt 77,97%, trong đó khu vực nội thành đạt 85,5%.

- Đến năm 2030: Tỷ lệ đô thị hóa đạt 70%; quy mô dân số đạt 1.314 nghìn người trong đó quy mô dân số khu vực nội thành đạt 723 nghìn người; mật độ dân số khu vực nội thành tính trên diện tích đất xây dựng đô thị là 12.000 người/km² đất xây dựng đô thị; diện tích sàn nhà ở đô thị bình quân đạt 26,5 m²/người; diện tích sàn nhà ở trung bình toàn tỉnh sẽ đạt khoảng 28,4 m² sàn/người. Tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng đô thị đạt 20%; tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt

quy chuẩn kỹ thuật đạt 50%; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt 81,91%, trong đó khu vực nội thành đạt 87%. Xây dựng chính quyền đô thị với bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Câu 61: Nhiệm vụ và giải pháp phát triển đô thị theo định hướng thông minh, bền vững, bản sắc và kết nối quốc tế?

Trả lời:

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả quy hoạch vùng, quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu đô thị và Chương trình phát triển đô thị tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Phát triển hệ thống đô thị ven biển là động lực tăng trưởng chủ yếu, trong đó xây dựng thành phố Nha Trang là đô thị hạt nhân; thành phố Cam Ranh là đô thị du lịch - logistics; huyện Cam Lâm trở thành thành phố sân bay hiện đại, sinh thái, đẳng cấp quốc tế; huyện Vạn Ninh trở thành đô thị du lịch biển cao cấp; thị xã Ninh Hòa là đô thị công nghiệp; huyện Diên Khánh là đô thị sinh thái, văn hóa truyền thống; huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh là các tiểu đô thị sinh thái núi rừng; huyện Trường Sa là trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước.

- Phát triển đô thị gắn với phát triển cơ sở hạ tầng xã hội, thúc đẩy quá trình đô thị hóa, tạo nhiều việc làm, sinh kế, nâng cao mức sống người dân, tăng thu cho ngân sách địa phương. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù về đầu tư, phân cấp quản lý, rút ngắn thủ tục hành chính để nhanh chóng huy

động mọi nguồn lực nâng cấp các đô thị hiện có, phát triển các chuỗi đô thị mới, nhất là đối với dự án đô thị sân bay đẳng cấp quốc tế ở Cam Lâm. Chú trọng xây dựng những khu đô thị phức hợp quy mô lớn, tiện ích đồng bộ, môi trường sống xanh, áp dụng các giải pháp thông minh, tối ưu hóa sử dụng năng lượng để cắt giảm khí thải CO₂, góp phần xây dựng xã hội bền vững. Tiếp tục điều chỉnh phân bố không gian đô thị hợp lý, gắn với phát huy tiềm năng thế mạnh của từng vùng, miền, địa phương. Chú trọng công tác quản lý đô thị, tổ chức không gian đô thị theo hướng bền vững, hài hòa với thiên nhiên, giữ gìn môi trường xanh, sạch, thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, đáp ứng tiêu chuẩn đô thị hiện đại; bảo tồn và phát huy bản sắc đô thị biển - sông - núi; giữ gìn bản sắc cộng đồng thân thiện, cởi mở, hiền hòa; phát huy thương hiệu điểm đến du lịch quốc tế, dịch vụ đa dạng và lợi thế thuận lợi kết nối quốc tế để phấn đấu trở thành thành phố quốc tế, gắn với phát triển bất động sản nghỉ dưỡng cao cấp, trở thành “ngôi nhà thứ hai” của các doanh nghiệp, người dân, du khách trong nước và quốc tế.

- Đầu tư, xây dựng các khu đô thị hiện có, nâng cao hệ số sử dụng đất, bổ sung các tiện ích đô thị, công trình văn hóa, công viên, thể thao... gắn với định hướng trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Mở rộng không gian hành lang ven biển, kết nối đô thị thành tổng thể chung, ưu tiên phát triển công trình, dịch vụ công cộng. Phát triển các đô thị mới theo hướng có chức năng chuyên biệt, tăng cường, bổ sung không gian xanh, phát triển dịch vụ du lịch hài hòa hình thái

không gian cảnh quan, địa hình. Bảo tồn và phát huy đa dạng sinh học, không gian biển, phát triển hệ thống công viên, cây xanh, mặt nước nhằm tạo lập hình ảnh đặc trưng của Thành phố biển trong thời gian tới.

- Thực hiện có hiệu quả Đề án tổng thể về phát triển đô thị thông minh trên địa bàn thành phố Nha Trang; đẩy mạnh việc xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, hướng tới xây dựng tỉnh Khánh Hòa là đô thị thông minh, hiện đại. Rà soát, thực hiện phân loại đô thị tỉnh Khánh Hòa đáp ứng quy định về phân loại đô thị và Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 - 2030; hoàn thành các tiêu chí để tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030.

Câu 62: Nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo?

Trả lời:

- Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục để duy trì và đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 1, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3. Duy trì và giữ vững kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi, phấn đấu đạt chuẩn phổ cập giáo dục cho trẻ mẫu giáo vào năm 2030. Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông toàn diện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; trong đó chú trọng nâng cao chất lượng giáo

dục đạo đức, kỹ năng sống, năng lực sáng tạo, năng lực thực hành, năng lực ngoại ngữ và tin học; ứng dụng công nghệ số trong giáo dục. Đa dạng nội dung giáo dục thường xuyên, đào tạo, đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy và học tập.

- Phát triển mạng lưới các cơ sở đào tạo, dạy nghề theo hướng xã hội hóa, huy động đa dạng nguồn vốn đầu tư để xây dựng một số cơ sở đào tạo đạt chuẩn quốc tế. Củng cố và nâng cao chất lượng đào tạo của các trường đại học trên địa bàn tỉnh đạt chuẩn khu vực và quốc tế.

- Tăng cường mở rộng hợp tác, hội nhập quốc tế về đào tạo nhân lực có tay nghề cao, nhất là cho những ngành nghề quan trọng về công nghệ biển, logistic; thực hiện đặt hàng đào tạo nhân lực trên cơ sở hệ thống tiêu chuẩn chất lượng cấp độ quốc gia, quốc tế.

- Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi phù hợp, đặc thù của tỉnh để thu hút nhân lực chất lượng vào làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị công lập, doanh nghiệp, đơn vị ngoài công lập trên địa bàn tỉnh, nhất là các chuyên gia đầu ngành trên các lĩnh vực mũi nhọn, quan trọng.

Câu 63: Nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học công nghệ?

Trả lời:

- Phát triển khoa học và công nghệ để Khánh Hòa trở thành một trong những địa phương có trình độ khoa học - công nghệ thuộc nhóm dẫn đầu trong khu vực và cả nước trên các lĩnh vực: Hải dương học, công nghệ sản xuất giống

thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản, vắc xin và sinh phẩm y tế, ứng dụng công nghệ vào dịch vụ, du lịch.

- Tập trung nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo, phấn đấu đạt mức 2% tổng chi ngân sách địa phương. Thành lập trung tâm công nghệ phần mềm, trung tâm đào tạo nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao phục vụ phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, đô thị thông minh và giám sát an toàn, an ninh thông tin của tỉnh. Hoàn thành đầu tư và đưa vào sử dụng Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng; phát triển các khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh. Xây dựng và triển khai chương trình đổi mới sáng tạo, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, Diễn đàn khoa học và công nghệ, đưa Khánh Hòa trở thành Trung tâm khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của khu vực và cả nước.

- Có cơ chế, chính sách thu hút đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ để khai thác tiềm năng, lợi thế, nhất là kinh tế biển, dịch vụ, du lịch. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực, đẩy mạnh liên kết, hợp tác trong nước và quốc tế về khoa học và công nghệ.

- Có chính sách thu hút, trọng dụng, đãi ngộ, sử dụng có hiệu quả đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, chất lượng cao đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh.

Câu 64: Nhiệm vụ, giải pháp phát triển y tế?

Trả lời:

- Xây dựng hệ thống y tế tỉnh Khánh Hòa chất lượng, hiệu quả, bền vững; giảm thiểu sự chênh lệch về tiếp cận, sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe giữa các vùng miền, các nhóm dân cư, cải thiện một cách bền vững các chỉ số sức khỏe cơ bản. Thực hiện đổi mới phương thức chi trả dịch vụ y tế phù hợp nhằm khuyến khích cung ứng dịch vụ y tế hợp lý và hiệu quả. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế.

- Phát triển hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở và mạng lưới khám, chữa bệnh bao phủ, rộng khắp có chất lượng; phân đầu các trạm y tế ở xã, phường đều có bác sĩ. Xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành bệnh viện tuyến cuối của khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ với đội ngũ cán bộ y tế có trình độ chuyên môn sâu, trang thiết bị hiện đại. Hoàn thành và đưa vào hoạt động Bệnh viện Ung bướu, Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Khánh Hòa. Có cơ chế, chính sách để phát triển hệ thống bệnh viện tư, đặc biệt là các bệnh viện chuyên khoa.

- Bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân, thực hiện có hiệu quả các nội dung về y tế trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025: Nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Đẩy mạnh đào tạo chuyên sâu về y học cổ truyền; vật lý trị liệu. Có cơ chế, chính sách thu hút nhân lực y tế chất lượng cao; duy trì và phát triển nguồn nhân lực y tế tại tuyến y tế cơ sở, lĩnh vực y tế dự phòng.

Câu 65: Nhiệm vụ, giải pháp về đảm bảo an sinh xã hội?

Trả lời:

- Phát triển kinh tế gắn với phát triển xã hội, giảm nghèo, tạo việc làm, thu nhập, sinh kế của người dân, thực hiện tốt các chính sách ưu đãi người có công, hỗ trợ người yếu thế và bảo vệ môi trường. Phấn đấu xây dựng tỉnh Khánh Hòa là một trong những địa phương dẫn đầu các tỉnh, thành phố trong cả nước về thực hiện chính sách an sinh và phúc lợi xã hội.

- Quán triệt và thực hiện nghiêm quan điểm về phát triển bền vững, bảo đảm mọi người dân được tiếp cận bình đẳng thuận lợi, đầy đủ với chất lượng ngày càng cao của các dịch vụ công thiết yếu như: Y tế, giáo dục, việc làm, điện, nước sạch... Điều chỉnh, đổi mới chính sách giảm nghèo phù hợp với điều kiện của tỉnh, theo hướng tiếp cận đa chiều, bền vững; chuyển sang thiết kế và thực hiện các chế độ hỗ trợ có điều kiện, tập trung vào các nhóm “lỗi nghèo” như người dân tộc thiểu số, người không có trình độ tay nghề. Huy động mọi nguồn lực của nhà nước và xã hội, quan tâm chăm lo nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân 2 huyện miền núi Khánh Sơn và Khánh Vĩnh.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực lao động, việc làm, thuế, quản lý dân cư... Phát triển hệ thống cung cấp dịch

vụ xã hội đa dạng, linh hoạt cả về chất lượng và số lượng theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng nhu cầu và khả năng tiếp cận của các nhóm đối tượng, nhất là đối tượng yếu thế. Hỗ trợ đầu tư nâng cao năng lực cho Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Khánh Hòa; tạo thuận lợi cho Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Khánh Hòa huy động nguồn vốn vay nhằm hỗ trợ sản xuất, giải quyết việc làm cho người dân.

Câu 66: Nhiệm vụ, giải pháp phát triển văn hóa thể thao?

Trả lời:

- Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Khánh Hòa toàn diện, phù hợp với xu thế thời đại, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của tỉnh trong tình hình mới. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, thể thao, xây dựng môi trường văn hóa một cách toàn diện, phát huy ý chí tự cường và khơi dậy khát vọng vươn lên, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng miền, các đối tượng chính sách và yếu thế; chú trọng phát triển văn hóa vùng đồng bào DTTS và miền núi trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển văn hóa theo hướng bền vững, thực hiện tốt công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với giáo dục truyền thống; chú trọng phát triển tài nguyên văn hóa, lịch sử như: Tháp Bà Ponagar, Thành cổ Diên Khánh, Di tích Am Chúa, các đình, chùa, miếu, Viện Hải Dương học, Viện Pasteur Nha Trang, khu tưởng niệm Chiến sĩ Gạc Ma

(Cam Lâm), địa điểm lưu niệm tàu C235 - đường Hồ Chí Minh trên biển (Ninh Vân, Ninh Hòa)... cùng với các hoạt động văn hóa dân gian như: Lễ hội Tháp Bà Ponagar, nghệ thuật truyền thống, Bài Chòi, Tuồng, nhạc cụ dân tộc, lễ hội hiện đại Festival Biển Nha Trang - Khánh Hòa.

- Đây mạnh phát triển thể dục, thể thao để nhiều người dân được tham gia các hoạt động rèn luyện sức khỏe. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và tổ chức hoạt động thể dục thể thao; có trung tâm thể thao với vai trò là trung tâm thể thao của khu vực. Xây dựng khu liên hợp thể thao tỉnh Khánh Hòa có quy mô lớn, chất lượng cao, tổ chức hoạt động thi đấu cho các Đại hội thể thao của khu vực, toàn quốc và quốc tế. Nâng cao thành tích các môn thể thao có thế mạnh, phát triển các môn thể thao với lợi thế về dịch vụ, du lịch biển như dù lượn, golf và thể thao giải trí biển (lặn biển, chèo thuyền, mô tô nước...). Xây dựng lực lượng cán bộ, huấn luyện viên, vận động viên, trọng tài, chuyên viên kỹ thuật hoạt động thể thao thành tích cao nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển thể dục thể thao tỉnh Khánh Hòa và đóng góp cho quốc gia.

Câu 67: Nhiệm vụ, giải pháp về công tác dân tộc, tôn giáo?

Trả lời:

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, công tác quản lý nhà nước của chính quyền các cấp và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị đối với công tác dân tộc, tôn giáo trong tình hình mới. Chú trọng thực hiện tốt các chính sách

dân tộc, tôn giáo, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh, tăng cường công tác dân vận, vận động, tuyên truyền, định hướng dư luận, tạo sự đồng thuận giữa chính quyền với tổ chức, chức sắc tôn giáo, đồng bào dân tộc, góp phần đảm bảo quốc phòng, an ninh, củng cố khối đại đoàn kết và lòng tin của đồng bào dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

- Tập trung tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, nhằm mục tiêu nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm thoát nghèo bền vững và hạn chế tái nghèo; gắn phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh và giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc.

Câu 68: Nhiệm vụ, giải pháp tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng?

Trả lời:

- Nâng cao ý thức, nhận thức bảo vệ môi trường, phát triển, gìn giữ cảnh quan thiên nhiên; phát triển những phong trào, mô hình, điển hình trong bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường.

- Cơ cấu lại các ngành kinh tế biển và ven biển nhằm bảo tồn, phát triển bền vững các hệ sinh thái, đa dạng sinh

học biển, đặc biệt là các rạn san hô, rừng phòng hộ ven biển; mở rộng diện tích Khu bảo tồn biển Hòn Mun, Khu bảo tồn Nam Yết. Ngăn ngừa, kiểm soát và giảm ô nhiễm môi trường biển; tiên phong trong khu vực về giảm thiểu chất thải nhựa đại dương.

- Có cơ chế chuyển giao, phát triển và ứng dụng công nghệ tái chế, tái sử dụng chất thải; xử lý chất thải, phòng ngừa, giảm thiểu ô nhiễm; cải tạo, phục hồi và cải thiện chất lượng môi trường. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thân thiện với môi trường; khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, tiết kiệm năng lượng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

- Lồng ghép chính sách về bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính trong các dự án phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường thu hút nguồn vốn đầu tư từ bên ngoài để thực hiện mục tiêu trở thành địa phương đi đầu trong việc đưa phát thải khí nhà kính về mức không.

- Thực hiện tốt Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu và Chương trình nghị sự năm 2030 vì sự phát triển bền vững. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ viễn thám, công nghệ mới, tiên tiến trên nền tảng công nghệ thông tin nhằm nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, động đất, sóng thần, quan trắc, giám sát môi trường biển, biến đổi khí hậu, nước biển dâng; phòng tránh, ngăn chặn, hạn chế tác động của triều cường, xâm nhập mặn, xói lở bờ biển, nhất là khu vực ven biển, đất ngập nước. Thực

hiện các biện pháp công trình và phi công trình nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng. Hoàn thành hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt, công nghiệp, đảm bảo nước thải được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trước khi xả ra môi trường.

- Kiểm soát chặt chẽ tài nguyên biển và hải đảo do tỉnh quản lý; tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường và kiên quyết xử lý nghiêm đối với các hành vi vi phạm.

- Tăng cường đầu tư lĩnh vực cấp nước nông thôn; ưu tiên các nguồn lực thực hiện đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa, cải tạo, mở rộng và nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành các công trình cấp nước tập trung; có chính sách hỗ trợ, cấp nước cho người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn về nguồn nước, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, đảm bảo cung cấp nước sạch sinh hoạt đáp ứng nhu cầu sử dụng ngày càng cao của người dân

Câu 69: Nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế xã hội với củng cố quốc phòng an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, giữ vững chủ quyền quốc gia; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội?

Trả lời:

- Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện sẵn sàng xử lý kịp

thời, chủ động các tình huống xảy ra, giữ vững độc lập, chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán và lợi ích quốc gia trên Biển Đông và quần đảo Trường Sa.

- Nghiên cứu tổ chức các hoạt động hỗ trợ dân sự, du lịch, biển, đảo, phát triển ngư nghiệp để xây dựng quần đảo Trường Sa thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước, vững về kinh tế, mạnh về quân sự, là khu vực phòng thủ vững chắc góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

- Tập trung đầu tư ngân sách xây dựng căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu phương, các công trình quốc phòng theo quy hoạch thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, phù hợp với vị trí chiến lược quan trọng về quốc phòng, an ninh của tỉnh.

- Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về bảo đảm an ninh chính trị, trật tự xã hội. Chủ động đấu tranh, làm thất bại âm mưu, hoạt động phá hoại nội bộ của các thế lực thù địch; phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Quản lý chặt chẽ hoạt động của người nước ngoài; xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về xuất nhập cảnh, cư trú; tăng cường quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cư trú; siết chặt quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ... Đảm bảo an ninh, an toàn tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu chế xuất doanh nghiệp FDI.

- Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng, củng cố thể trận an ninh nhân dân gắn với thể trận quốc phòng toàn dân. Phát huy vai trò của công tác công an trong hợp tác quốc tế về phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia. Đấu tranh, ngăn chặn tiến tới đẩy lùi các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm ma túy, kinh tế, tham nhũng, buôn lậu, môi trường, mua bán người, tội phạm sử dụng công nghệ cao, “tín dụng đen”... Giải quyết sớm những mâu thuẫn, bức xúc ngay tại cơ sở, không để xảy ra khiếu kiện đông người, kéo dài, vượt cấp, không để bị lợi dụng biến thành các hoạt động phức tạp, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

Câu 70: Nhiệm vụ và giải pháp về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị?

Trả lời:

- Đẩy mạnh công tác học tập, quán triệt, tuyên truyền và lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng trên địa bàn tỉnh; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 và Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với việc thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Trong đó, chú trọng thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tập trung giải quyết dứt điểm những hạn chế, tồn tại, gây bức xúc trong Nhân dân; tăng cường vai trò nêu gương

của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ chủ chốt các cấp.

- Tạo chuyển biến rõ rệt về xây dựng Đảng, chú trọng đổi mới phương thức lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên. Tiếp tục kiện toàn, củng cố, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị ở cơ sở đồng bộ, thống nhất, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng. Nâng cao chất lượng công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới. Xây dựng cơ chế phát hiện, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng và đãi ngộ xứng đáng người có đức, có tài. Khuyến khích bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, năng động, sáng tạo vì sự phát triển chung của tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy đảng; sự đoàn kết thống nhất và bảo đảm thực hiện dân chủ trong Đảng; giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Tăng cường củng cố, nâng cao nhận thức về quan điểm đổi mới công tác dân vận của Đảng, về vấn đề dân tộc, tôn giáo.

- Đổi mới mạnh mẽ, tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng, hiệu quả công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng thiết thực sáng tạo, hướng tới mục tiêu tạo sự đồng thuận; củng cố niềm tin của Nhân dân đối với các cấp ủy, chính quyền; phát huy có hiệu quả vai trò giám sát, phản biện xã hội trong quá trình xây dựng các chủ trương, cơ chế chính sách của tỉnh. Thực hiện

tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát gắn với dân thụ hưởng”.

Câu 71: Nhiệm vụ cụ thể của các cấp ủy, chính quyền, Hội đồng nhân dân, Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, sở, ban, ngành, địa phương trong việc tổ chức thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy là gì?

Trả lời:

Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức học tập, quán triệt và xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện hiệu quả Nghị quyết và Chương trình hành động của Tỉnh ủy gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo thể chế hóa Nghị quyết và Chương trình hành động của Tỉnh ủy bằng các nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hàng năm, các nghị quyết chuyên đề trên các lĩnh vực liên quan và tăng cường giám sát việc thực hiện.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với chính quyền các cấp phát động phong trào thi đua sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết và Chương trình hành động của Tỉnh ủy.

PHẦN THỨ BA
NGHỊ QUYẾT SỐ 55/2022/QH15,
NGÀY 16/6/2022 CỦA QUỐC HỘI
VỀ THÍ ĐIỂM MỘT SỐ CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH
ĐẶC THÙ PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA

Câu 72: Ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa?

Trả lời:

Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội là sự cụ thể hóa cho việc triển khai Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị. Nghị quyết có ý nghĩa rất lớn đối với sự phát triển của tỉnh trong 5 năm đến, cũng như mục tiêu đến năm 2030 Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Nghị quyết tập trung 6 nội dung cơ bản, có tính đặc thù gồm: Tài chính và ngân sách; quản lý và quy hoạch; quản lý đất đai; tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư công; phát triển Khu Kinh tế Vân Phong; phát triển kinh tế biển.

Việc ra đời Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội với những chính sách vượt trội mà trước đó

chưa có pháp luật nào quy định là cơ hội, điều kiện để Khánh Hòa bứt phá trong thời gian tới. Tuy chỉ có giá trị trong 5 năm nhưng Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội là nền tảng để Khánh Hòa đủ điều kiện trở thành một đô thị trực thuộc Trung ương với cơ sở hạ tầng hiện đại, cuộc sống của người dân được đảm bảo và với các loại hình nghề nghiệp, dịch vụ phong phú, tạo điều kiện cho mọi người dân đều có việc làm, thu nhập cao.

Việc Quốc hội thông qua Nghị quyết về cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa vừa là động lực phát triển cho tỉnh, vừa là một hình thức trao trách nhiệm cho Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân tỉnh Khánh Hòa cần phải tiếp tục nỗ lực nhiều hơn nữa trong việc đưa Khánh Hòa trở thành đô thị trực thuộc Trung ương, đô thị hạt nhân của khu vực trong thời gian tới.

Câu 73: Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội đã thông qua bao nhiêu cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa?

Trả lời:

Quốc hội đã thông qua 11 cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa, cụ thể: 04 chính sách về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước; 02 chính sách về quản lý đất đai; 02 chính sách về phát triển kinh tế biển; 01 chính sách về tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư công; 01 chính sách về phát triển Khu Kinh tế Vân Phong; 01 chính sách về quản lý quy hoạch.

Câu 74: Quốc hội đã thông qua 04 chính sách đặc thù nào về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước cho tỉnh Khánh Hòa?

Trả lời:

Tại Điều 3, Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội thông qua 04 chính sách đặc thù về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước cho tỉnh Khánh Hòa, cụ thể như sau:

- Hằng năm, ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh không quá 70% số tăng thu ngân sách Trung ương từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh so với dự toán được Thủ tướng Chính phủ giao và các khoản thu ngân sách Trung ương hưởng 100% theo quy định so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao nhưng không vượt quá tổng số tăng thu ngân sách Trung ương trên địa bàn so với thực hiện thu năm trước.

- Tỉnh Khánh Hòa được vay thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ các tổ chức tài chính trong nước, các tổ chức khác trong nước và từ nguồn vay nước ngoài của Chính phủ về cho tỉnh vay lại với tổng mức dư nợ vay không vượt quá 60% số thu ngân sách tỉnh được hưởng theo phân cấp.

- Tỉnh Khánh Hòa được phân bổ thêm 45% số chi tính theo định mức dân số theo các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022.

- Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa quyết định cho phép các huyện, thị xã, thành phố được sử dụng ngân sách cấp huyện, thị xã, thành phố và các nguồn hợp pháp khác để hỗ trợ huyện Khánh Sơn và huyện Khánh Vĩnh trong việc phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Câu 75: Quốc hội đã thông qua chính sách đặc thù về quản lý quy hoạch cho tỉnh Khánh Hòa?

Trả lời:

Tại Điều 4, Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội quy định cụ thể như sau:

Trên cơ sở đồ án quy hoạch xây dựng khu chức năng, quy hoạch đô thị đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Thủ tướng Chính phủ quyết định việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị theo trình tự, thủ tục do Thủ tướng Chính phủ quy định và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

Câu 76: Thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh trong việc quản lý đất đai được Quốc hội quy định như thế nào?

Trả lời:

Tại Điều 5, Khoản 1, Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội quy định cụ thể như sau:

- Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 500 ha; quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sản xuất dưới 1.000 ha theo ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp cấp quốc gia, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Việc quyết định chuyển mục đích sử dụng đất phải thực hiện công khai, lấy ý kiến người dân, đối tượng chịu sự tác động của việc chuyển mục đích sử dụng và bảo đảm nguyên tắc, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất, sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về lâm nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, sử dụng rừng thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho Hội đồng nhân dân Tỉnh do Thủ tướng Chính phủ quy định.

Câu 77: Quốc hội quy định về việc thực hiện chuẩn bị thu hồi đất tại Khu kinh tế Vân Phong và huyện Cam Lâm?

Trả lời:

Tại Điều 5, Khoản 2, Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội quy định việc thực hiện chuẩn bị thu hồi đất tại Khu Kinh tế Vân Phong và huyện Cam Lâm như sau:

a) Đối với dự án xây dựng khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế; khu đô thị, khu dân cư nông thôn mới; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định

của pháp luật về đất đai và có quy mô từ 300 ha trở lên, căn cứ quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục các dự án được tổ chức thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất theo trình tự, thủ tục quy định tại khoản này;

b) Căn cứ danh mục dự án quy định tại điểm a khoản này, cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai, ban hành thông báo tổ chức thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất.

Thông báo tổ chức thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất được gửi đến từng người sử dụng đất và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư;

c) Trên cơ sở thông báo tại điểm b khoản này, tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về đất đai được phép triển khai việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất trước khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành thông báo thu hồi đất.

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng triển khai thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất.

Người sử dụng đất có trách nhiệm phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;

d) Sau khi lựa chọn được nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định của pháp luật hiện hành, cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai ban hành thông báo thu hồi đất và sử dụng kết quả điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất được thực hiện theo quy định tại điểm c khoản này để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Việc lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và quyết định thu hồi đất thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai;

đ) Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định sử dụng ngân sách địa phương thực hiện các nội dung quy định tại điểm c khoản này và ban hành trình tự, thủ tục thực hiện quy định tại khoản này.

Câu 78: Quốc hội thông qua cơ chế, chính sách đặc thù về tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư công tại tỉnh Khánh Hòa như thế nào?

Trả lời:

Tại Điều 6, Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội quy định cụ thể:

1. Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án tổng thể có quy mô dự án nhóm B thuộc lĩnh vực giao thông, thủy lợi theo quy định của pháp luật về đầu tư công, có quyền quyết định cho phép tách riêng công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập khi phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tổng thể; quyết định mục tiêu, quy mô, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, địa điểm đầu tư của dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng tại quyết định chủ trương đầu tư dự án tổng thể.

2. Căn cứ chủ trương đầu tư dự án tổng thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư, điều chỉnh dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng trong phạm vi mục tiêu, quy mô, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, địa điểm thực hiện dự án tổng thể.

Trường hợp điều chỉnh dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng phát sinh yếu tố phải điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tổng thể, Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tổng thể trước khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng. Việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tổng thể và điều chỉnh dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Quyết định đầu tư dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định

cư, giải phóng mặt bằng là căn cứ để cấp có thẩm quyền quyết định bố trí vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm để thực hiện, đồng thời là căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất ban hành thông báo thu hồi đất, quyết định thu hồi đất.

4. Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục các dự án đầu tư công thực hiện tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư công quy định tại Điều này.

Câu 79: Danh mục ngành nghề ưu tiên thu hút đầu tư vào Khu Kinh tế Vân Phong?

Trả lời:

Tại Điều 7, khoản 1, Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội quy định những ngành nghề được ưu tiên thu hút đầu tư vào Khu Kinh tế Vân Phong bao gồm:

a) Đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D); đầu tư công nghệ thông tin, nghiên cứu, sản xuất và chuyển giao công nghệ cao trong lĩnh vực đại dương, hàng hải, công nghệ sinh học, dược liệu biển và sinh thái biển có quy mô vốn đầu tư từ 1.500 tỷ đồng trở lên;

b) Đầu tư xây dựng và kinh doanh trung tâm thương mại, tài chính có quy mô vốn đầu tư từ 12.000 tỷ đồng trở lên;

c) Đầu tư xây dựng và kinh doanh khu đô thị với quy mô diện tích đất từ 300 ha trở lên hoặc có quy mô dân số từ

50.000 người trở lên; đầu tư xây dựng và kinh doanh khách sạn, khu du lịch, nghỉ dưỡng cao cấp và vui chơi giải trí tổng hợp có sân golf (golf) có quy mô vốn đầu tư từ 25.000 tỷ đồng trở lên;

d) Đầu tư công nghiệp năng lượng sạch, công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, cơ khí chính xác, chế biến dầu khí, điện tử, khu dịch vụ chăm sóc sức khỏe có quy mô vốn đầu tư từ 6.000 tỷ đồng trở lên;

đ) Xây dựng và kinh doanh sân bay, đầu tư bến cảng, khu bến cảng thuộc cảng biển đặc biệt, dịch vụ logistics, dịch vụ hậu cần cảng biển, bến cảng, khu bến cảng, cảng tổng hợp, cảng chuyên dùng có quy mô vốn đầu tư từ 2.300 tỷ đồng trở lên thuộc cảng biển loại I;

e) Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu phi thuế quan có quy mô vốn đầu tư từ 6.000 tỷ đồng trở lên.

Câu 80: Nhà đầu tư chiến lược thu hút đầu tư vào Khu Kinh tế Vân Phong phải đáp ứng những điều kiện gì?

Trả lời:

Tại Điều 7, khoản 2, Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội quy định Nhà đầu tư chiến lược thu hút vào Khu Kinh tế Vân Phong phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Có vốn điều lệ từ 10.000 tỷ đồng trở lên hoặc có tổng tài sản từ 25.000 tỷ đồng trở lên khi thực hiện dự án đầu tư quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều này và có kinh

nghiệm đầu tư dự án trong lĩnh vực tương tự có tổng vốn đầu tư từ 10.000 tỷ đồng trở lên;

b) Có vốn điều lệ từ 3.000 tỷ đồng trở lên khi thực hiện dự án đầu tư quy định tại điểm d và điểm e khoản 1 Điều này và có kinh nghiệm đầu tư dự án trong lĩnh vực tương tự có tổng vốn đầu tư từ 6.000 tỷ đồng trở lên;

c) Có vốn điều lệ từ 1.000 tỷ đồng trở lên khi thực hiện dự án đầu tư quy định tại điểm đ khoản 1 Điều này và có kinh nghiệm đầu tư dự án trong lĩnh vực tương tự có tổng vốn đầu tư từ 2.000 tỷ đồng trở lên;

d) Có vốn điều lệ từ 500 tỷ đồng trở lên khi thực hiện dự án đầu tư quy định tại điểm a khoản 1 Điều này và có kinh nghiệm đầu tư dự án trong lĩnh vực tương tự có tổng vốn đầu tư từ 1.000 tỷ đồng trở lên.

Nhà đầu tư chiến lược phải có cam kết bằng văn bản về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng các điều kiện bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Câu 81: Nhà đầu tư chiến lược thu hút đầu tư vào Khu Kinh tế Vân Phong được hưởng những ưu đãi gì?

Trả lời:

Tại Điều 7, khoản 8, Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội quy định Nhà đầu tư chiến lược thu hút vào Khu Kinh tế Vân Phong được hưởng ưu đãi sau đây:

a) Được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế đối với hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D)

bằng 150% chi phí thực tế của hoạt động này khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp. Chi phí nghiên cứu và phát triển (R&D) thực tế được xác định theo quy định của pháp luật về kế toán;

b) Được hưởng chế độ ưu tiên về thủ tục hải quan theo quy định của pháp luật về hải quan và thủ tục về thuế theo quy định của pháp luật về thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của dự án đầu tư do nhà đầu tư chiến lược thực hiện tại Khu Kinh tế Vân Phong khi đáp ứng các điều kiện áp dụng chế độ ưu tiên theo quy định của pháp luật về hải quan và thuế, trừ điều kiện về kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu.

Câu 82: Nhà đầu tư chiến lược thu hút đầu tư vào Khu Kinh tế Vân Phong có nghĩa vụ gì?

Trả lời:

Tại Điều 7, khoản 9, Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội quy định Nhà đầu tư chiến lược thu hút vào Khu Kinh tế Vân Phong phải thực hiện những nghĩa vụ sau:

a) Tổ chức thực hiện dự án theo các nội dung quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư;

b) Ứng trước kinh phí cho Nhà nước để thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai; ứng trước kinh phí tối thiểu 200 tỷ đồng cho Nhà nước để thực hiện dự án đầu tư công xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ

thuật thiết yếu trong Khu Kinh tế Vân Phong trong thời hạn 01 năm kể từ ngày dự án được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án quy định tại các điểm b, c và e khoản 1 Điều này. Khoản tiền ứng trước được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của dự án đầu tư mà nhà đầu tư phải nộp. Mức được trừ không vượt quá tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, số tiền còn lại (nếu có) được tính vào vốn đầu tư của dự án;

c) Thực hiện giải ngân trong thời gian không quá 05 năm đối với các dự án quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều này, không quá 03 năm đối với các dự án còn lại quy định tại khoản 1 Điều này kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. Trong thời gian này, nhà đầu tư chiến lược không được chuyển nhượng dự án;

d) Hỗ trợ kinh phí để đào tạo nghề đối với lao động bị ảnh hưởng tại khu vực dự án; ưu tiên tiếp nhận lao động địa phương vào làm việc tại dự án; thực hiện cam kết về việc ứng dụng, chuyển giao công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao (nếu có).

Câu 83: Cơ chế, chính sách đặc thù trong phát triển nuôi trồng thủy sản trên biển thuộc phạm vi khu vực biển do tỉnh quản lý được quy định như thế nào?

Trả lời:

Tại Điều 8, khoản 1, Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội quy định chính sách đặc thù trong

phát triển nuôi trồng thủy sản trên biển thuộc phạm vi khu vực biển do tỉnh quản lý như sau:

a) Trên cơ sở ý kiến chấp thuận của Bộ Quốc phòng, Ủy ban nhân dân tỉnh giao khu vực biển để nuôi trồng thủy sản trên biển và cấp phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho nhà đầu tư trong nước trong khu vực biển ngoài 06 hải lý, khu vực biển nằm đồng thời trong và ngoài 06 hải lý;

b) Miễn tiền sử dụng khu vực biển trong 15 năm và giảm 50% tiền sử dụng khu vực biển cho thời gian còn lại đối với diện tích khu vực biển được giao để thực hiện dự án nuôi trồng thủy sản trên biển của tổ chức, cá nhân là nhà đầu tư trong nước có hoạt động nuôi trồng thủy sản trên biển ngoài 06 hải lý, khu vực nằm đồng thời trong và ngoài 06 hải lý.

Áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 10%, miễn thuế 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo đối với thu nhập của tổ chức là nhà đầu tư trong nước từ dự án nuôi trồng thủy sản trên biển ngoài 06 hải lý, khu vực nằm đồng thời trong và ngoài 06 hải lý;

c) Miễn tiền sử dụng khu vực biển trong 15 năm đối với diện tích khu vực biển được giao để thực hiện dự án nuôi trồng thủy sản trên biển của tổ chức, cá nhân là nhà đầu tư trong nước có hoạt động nuôi trồng thủy sản trên biển từ 03 hải lý đến 06 hải lý.

Áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 17%, miễn thuế 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04

năm tiếp theo đối với thu nhập của tổ chức là nhà đầu tư trong nước từ dự án nuôi trồng thủy sản trên biển từ 03 hải lý đến 06 hải lý;

d) Trong khả năng cân đối ngân sách địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm tai nạn cho người lao động làm việc trên lồng bè nuôi trồng thủy sản và trên các phương tiện phục vụ cho hoạt động nuôi trồng thủy sản trên biển, hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm rủi ro thiên tai đối với đối tượng thủy sản nuôi trên biển;

đ) Thời gian bắt đầu hưởng ưu đãi, điều kiện áp dụng ưu đãi thuế, thu nhập được hưởng ưu đãi quy định tại khoản này thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.

Tổ chức, cá nhân không được hưởng ưu đãi quy định tại điểm b và điểm c khoản này trong trường hợp vi phạm các quy định về giao khu vực biển để nuôi trồng thủy sản trên biển và cấp phép nuôi trồng thủy sản trên biển theo quy định của pháp luật có liên quan.

Câu 84: Chính sách đặc thù trong việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa?

Trả lời:

Tại Điều 8, khoản 2, Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội cho phép thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa cụ thể như sau:

a) Quốc hội cho phép thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa để bổ sung nguồn lực phục vụ việc phát triển nghề cá, đầu tư cho các hạng mục, công trình hạ tầng cảng cá, cơ sở chế biến, dịch vụ hậu cần nghề cá và các công trình thiết yếu khác phòng, chống thiên tai, phục vụ dân sinh tại huyện Trường Sa chưa được ngân sách nhà nước đầu tư hoặc đầu tư chưa đủ. Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa là Quỹ quốc gia được Chính phủ thành lập và giao cho Tỉnh trực tiếp quản lý;

b) Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa được tiếp nhận hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nguồn tài trợ của tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và các nguồn thu hợp pháp khác;

c) Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sử dụng ngân sách địa phương để hỗ trợ cho Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa;

d) Chính phủ quy định chi tiết việc thành lập và quy chế hoạt động của Quỹ.

Câu 85: Hiệu lực thi hành Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội?

Trả lời:

Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2022 và được thực hiện trong 05 năm.

Câu 86: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phát động phong trào thi đua đặc biệt thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Trung ương về xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030 và tầm nhìn 2045 như thế nào?

Trả lời:

Ngày 21/7/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 14/CT-UBND, *phát động phong trào thi đua đặc biệt thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Trung ương về xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045*, nhằm tạo ra một phong trào thi đua lan tỏa sâu rộng, trở thành động lực thúc đẩy mạnh mẽ mọi tầng lớp Nhân dân phát huy tinh thần yêu nước, khát vọng vươn lên; khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực xã hội tạo nên sức mạnh tổng hợp, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, tổ chức xã hội nghề nghiệp, chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh quyết tâm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 42/NQ-CP, ngày 21/3/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 30-CTr/TU, ngày 23/02/2022 của Tỉnh ủy Khánh Hòa; Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội. Tổ chức,

triển khai đợt thi đua sâu rộng, chất lượng gắn với nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước. Kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19 và các dịch bệnh khác, phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục - đào tạo, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức các phong trào thi đua. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp tạo phong trào hành động tự giác của toàn dân, huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị tham gia các phong trào thi đua yêu nước.

PHẦN THỨ TƯ
KẾT LUẬN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
PHẠM MINH CHÍNH TẠI BUỔI LÀM VIỆC
VỚI LÃNH ĐẠO TỈNH KHÁNH HÒA

*(Thông báo số 97/TB-VPCP, ngày 05/4/2022
của Văn phòng Chính phủ)*

Câu 87: Thủ tướng Phạm Minh Chính đã đi khảo sát, kiểm tra việc triển khai một số dự án, công trình trọng điểm và làm việc với lãnh đạo tỉnh Khánh Hòa?

Trả lời:

Trong ngày 12 và 13 tháng 3 năm 2022, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã đi khảo sát Vịnh Vân Phong, nghe báo cáo về quy hoạch và phương án phát triển Khu kinh tế Vân Phong; thăm và kiểm tra tình hình hoạt động, triển khai một số dự án, công trình trọng điểm tại Khu kinh tế Vân Phong (Nhà máy Đóng tàu Hyundai - Việt Nam, Nhà máy Nhiệt điện BOT Vân Phong 1); khảo sát và nghe báo cáo về Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột; khảo sát và nghe báo cáo về quy hoạch và phương án phát triển đô thị mới tại huyện Cam Lâm; dâng hương tại Khu tưởng niệm chiến sĩ Gạc Ma; thăm và kiểm tra công tác sẵn sàng chiến đấu ở Lữ đoàn

Tàu ngầm 189 và Lữ đoàn 162, Vùng 4 Hải quân và chủ trì buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa về tình hình kinh tế - xã hội năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022. Cùng tham dự các hoạt động và buổi làm việc của Thủ tướng Chính phủ có Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Trần Văn Sơn; Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng; Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Văn Thể; Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị; Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên; Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà; Bộ trưởng Bộ Tư pháp Lê Thành Long và lãnh đạo các bộ, cơ quan: Quốc phòng, Tài chính, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Thanh tra Chính phủ, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN).

Câu 88: Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đánh giá chung về tỉnh Khánh Hòa?

Trả lời:

Khánh Hòa là tỉnh ven biển Nam Trung Bộ, có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và bảo vệ chủ quyền quốc gia về biển, đảo của Tổ quốc; có mạng lưới giao thông khá thuận lợi, trên các trục giao thông quan trọng của cả nước, là nơi hội tụ “phía Bắc đi vào, phía Nam đi ra, Tây Nguyên đi xuống”; có các cảng biển nước sâu, sân bay quốc tế Cam Ranh, là cửa ngõ giao thương cho cả khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên; có khí hậu ôn hòa và lợi thế tự nhiên về biển, đảo, sông, núi.

Bên cạnh đó, Khánh Hòa còn là vùng đất giàu truyền thống cách mạng, có nhiều di tích lịch sử, văn hóa. Điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý, truyền thống cách mạng, lịch sử văn hóa đã tạo cho Khánh Hòa tiềm năng rất lớn để phát triển toàn diện nhằm đạt được mục tiêu tới năm 2030 đưa Khánh Hòa trở thành “thành phố trực thuộc Trung ương trên cơ sở phát huy cao độ tiềm năng và lợi thế về biển; là một cực tăng trưởng, trung tâm của khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước về kinh tế biển, công nghiệp công nghệ cao, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực và chăm sóc sức khỏe chất lượng cao” theo tinh thần Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Năm 2021, mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID-19 nhưng Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã đoàn kết, thống nhất, chủ động, tích cực, phát huy tinh thần tự lực, tự cường, nỗ lực vượt qua khó khăn, đạt được một số kết quả tích cực, đóng góp vào thành tựu chung của cả nước. Công tác phòng, chống và kiểm soát dịch bệnh được thực hiện linh hoạt, hiệu quả với nhiều cách làm sáng tạo. 13/21 chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt và vượt kế hoạch đề ra. Thu ngân sách nhà nước vượt so với dự toán và so với năm 2020. Sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp tăng; cơ cấu kinh tế có sự chuyển dịch tích cực. Các lĩnh vực sản xuất kinh doanh đều đạt mức tăng trưởng khá trong quý IV

năm 2021 và 2 tháng đầu năm 2022 sau khi thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ; hoạt động du lịch bước đầu phục hồi. Tỉnh đã thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người lao động và các nhóm yếu thế. Công tác xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị có nhiều nỗ lực, cố gắng trên tinh thần đoàn kết, thống nhất, kỷ cương, kỷ luật, phát huy dân chủ và trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu. Đặc biệt trong thời gian ngắn đã đề xuất, báo cáo Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, thể hiện nỗ lực rất lớn của Đảng bộ và Nhân dân trong tỉnh.

Tuy nhiên, tỉnh Khánh Hòa phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh, chưa có sự bứt phá trong phát triển kinh tế - xã hội. Quy mô kinh tế còn nhỏ, chất lượng tăng trưởng chưa cao, cơ cấu kinh tế thiếu cân bằng và bền vững. Tỉnh chưa phát huy được vai trò là trung tâm của vùng Nam Trung Bộ và kết nối với Tây Nguyên, kết quả hợp tác và liên kết với các địa phương trong vùng còn hạn chế. Việc khắc phục hậu quả sai phạm trong quản lý đất đai sau thanh tra, kiểm tra còn chậm, chưa được xử lý dứt điểm, dẫn đến lãng phí nguồn lực. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch còn bất cập, thiếu tầm nhìn dài hạn. Chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu. Giải ngân đầu tư công còn chậm. Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư

kinh doanh mặc dù đã có nhiều nỗ lực nhưng chưa đáp ứng được với yêu cầu phát triển của tỉnh... Những hạn chế, yếu kém nêu trên cần được phân tích, đánh giá nghiêm túc, thấu đáo; xác định rõ nguyên nhân, bài học kinh nghiệm để trên cơ sở đó phát huy những thành tích đã đạt được, khắc phục những hạn chế, yếu kém, đề ra mục tiêu, yêu cầu, giải pháp phù hợp với thực tiễn.

Câu 89: Làm việc với lãnh đạo tỉnh Khánh Hòa, Thủ tướng Phạm Minh Chính kết luận 10 nhiệm vụ, giải pháp tỉnh cần tập trung thực hiện trong thời gian tới?

Trả lời:

Sau khi nghe báo cáo của Tỉnh ủy Khánh Hòa về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2021 và 2 tháng năm 2022, phương hướng và nhiệm vụ năm 2022; ý kiến của lãnh đạo các bộ, cơ quan; phát biểu của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Khánh Hòa, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính kết luận.

Trong thời gian tới, dự báo tình hình trong nước và thế giới còn diễn biến phức tạp, khó lường hơn các năm vừa qua, tác động không nhỏ tới đất nước ta nói chung và tỉnh Khánh Hòa nói riêng. Để khắc phục các tồn tại, hạn chế và phát huy, khai thác hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh, tạo bứt phá trong phát triển kinh tế - xã hội thời gian tới, tỉnh Khánh Hòa cần xác định rõ mục tiêu, quan điểm và tập trung thực hiện tốt một số nội dung, nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Phải bám sát vào tình hình thực tiễn, kiên định với những vấn đề có tính nguyên tắc nhưng sáng tạo, linh hoạt đối với các vấn đề phát sinh; phát huy tính chủ động, sáng tạo, thích ứng với tình hình. Để có thể phát triển đột phá trong thời gian tới, tỉnh Khánh Hòa phải tìm ra động lực phát triển mới dựa trên cơ sở ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động.

2. Quán triệt, cụ thể hóa và tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, đặc biệt là tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

3. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Đẩy mạnh xây dựng và phát triển huyện đảo Trường Sa thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước; là pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc.

4. Đa dạng hóa các hình thức huy động nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, lấy đổi mới sáng tạo để thu hút trí tuệ, nguồn lực từ bên ngoài.

5. Phát huy hơn nữa truyền thống cách mạng, lịch sử, văn hóa, con người tỉnh Khánh Hòa để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời phải lấy người dân làm trung tâm trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, được hưởng

lợi trực tiếp từ thành quả phát triển kinh tế - xã hội. Quan tâm nâng cao đời sống người dân, nhất là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số của hai huyện miền núi Khánh Sơn, Khánh Vĩnh.

6. Tăng cường phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm đi đôi với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực; có biện pháp quản lý, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc triển khai của từng cấp. Khen thưởng, kỷ luật nghiêm minh, kịp thời trong thực thi công vụ; có cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

7. Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh, chỉ số hài lòng của người dân.

8. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển theo tinh thần Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị.

9. Khắc phục cho được những yếu kém, tồn tại, hạn chế kéo dài nhiều năm về quản lý đất đai và đầu tư xây dựng. Chủ động tham mưu, đề xuất cơ chế xử lý các dự án có vi phạm, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

10. Chú trọng hợp tác, liên kết phát triển vùng thực chất, hiệu quả.

Câu 90: Thủ tướng Phạm Minh Chính kết luận về 10 kiến nghị của tỉnh Khánh Hòa?

Trả lời:

1. Về sớm ban hành Nghị quyết của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và trình Quốc hội xem xét, thông qua Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù về đầu tư, tài chính, phân cấp cho tỉnh Khánh Hòa tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV:

Chính phủ đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2022), UBND tỉnh Khánh Hòa và các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương xây dựng chương trình, kế hoạch và triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm theo phân công tại Nghị quyết.

2. Về chủ trương xây dựng 01 cảng hàng không chuyên dụng ở khu vực phía Bắc Khu Kinh tế Vân Phong và đầu tư xây dựng đường cất hạ cánh số 03 Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh:

Thống nhất chủ trương nghiên cứu quy hoạch đường cất hạ cánh số 03 Cảng Hàng không quốc tế Cam Ranh để đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh Khánh Hòa theo định hướng

của Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị; tuy nhiên việc đầu tư cần xem xét, nghiên cứu vào thời điểm thích hợp. Trước mắt, tỉnh tập trung phát triển kết cấu hạ tầng để kết nối đồng bộ, khai thác hiệu quả Cảng Hàng không quốc tế Cam Ranh theo công suất thiết kế.

Đồng ý chủ trương cho nghiên cứu xây dựng sân bay phục vụ charter thực hiện bằng nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách, gắn với phát triển Khu Kinh tế Vân Phong và “huyện Vạn Ninh trở thành đô thị du lịch biển cao cấp” theo tinh thần Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị. Giao UBND tỉnh Khánh Hòa chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan nghiên cứu, bổ sung vào quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định hiện hành.

3. Về lập Quy hoạch chung đô thị mới tại huyện Cam Lâm và một phần thành phố Cam Ranh:

Thực hiện chủ trương của Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị đưa “huyện Cam Lâm trở thành đô thị sân bay sinh thái, hiện đại, đẳng cấp quốc tế” và “tạo nền tảng để Khánh Hòa trở thành trung tâm của khu vực và cả nước về khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực và chăm sóc sức khỏe chất lượng cao”, yêu cầu UBND tỉnh Khánh Hòa tổ chức tốt việc lập nhiệm vụ và Đồ án Quy hoạch chung đô thị mới tại huyện Cam Lâm song song với việc triển khai lập Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; trong

đó lưu ý việc nghiên cứu quy hoạch theo hướng xây dựng Trung tâm khoa học công nghệ đẳng cấp quốc tế và định hướng thu hút các cơ sở giáo dục và y tế đẳng cấp quốc tế tại huyện Cam Lâm.

Đề đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch và đầu tư, nhất là mục tiêu hoàn thành Trung tâm khoa học công nghệ đẳng cấp quốc tế (nếu được quy hoạch và nghiên cứu thực hiện) trước tháng 10 năm 2025, cho phép tỉnh Khánh Hòa thực hiện đồng thời nhiệm vụ, đồ án và các loại quy hoạch; việc thẩm định, phê duyệt các loại quy hoạch thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

4. Về bổ sung quy hoạch điện khí LNG và điện gió ngoài khơi vào Quy hoạch điện VIII, bổ sung quy hoạch đối với Nhà máy điện Tua bin khí LNG Vân Phong 2 với công suất 1.500MW tại Khánh Hòa:

Đồng ý chủ trương phát triển năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời) nhưng cần tính toán cân đối chung về nguồn điện và phụ tải trong khu vực, tránh việc mất cân đối và phải đầu tư hệ thống truyền tải lớn; tinh thần chung là phát triển năng lượng tái tạo để đáp ứng nhu cầu sử dụng điện tại chỗ của chính nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Đối với phát triển điện khí LNG cần phải nghiên cứu kỹ lưỡng quy hoạch, ưu tiên cho các tỉnh còn nhiều khó khăn, không có điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội và Khánh Hòa tập trung quy hoạch sản xuất các nguồn điện tái tạo khác.

5. Về đầu tư tổ hợp hóa dầu, sản xuất hydrogen và kho khí, điện khí LNG để khai thác hiệu quả tiềm năng khí từ Lô 125 và 126 tại Bể Phú Khánh:

Việc nghiên cứu phát triển và khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên năng lượng của đất nước là cần thiết, góp phần phát triển kinh tế và tăng tính tự chủ về năng lượng. Đồng ý chủ trương đầu tư cụm kho khí LNG tại tỉnh Khánh Hòa theo đề xuất của PVN; khuyến khích PVN nghiên cứu, hợp tác sản xuất hydrogen và amoniac xanh.

Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với PVN và các cơ quan có liên quan nghiên cứu kiến nghị của tỉnh Khánh Hòa, tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền để triển khai các công việc tiếp theo khi có kết quả sau khoan Tìm kiếm Thăm dò cam kết; kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ chủ trương phát triển cơ sở hạ tầng, dịch vụ dầu khí liên quan trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong trường hợp có Phát hiện thương mại dầu khí tại lô 125 và 126.

6. Về chủ trương thành lập Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương tại Khánh Hòa:

Đồng ý chủ trương thành lập và giao UBND tỉnh Khánh Hòa quản lý Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương, đảm bảo gắn kết chặt chẽ với hoạt động nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng của Viện Hải dương học Nha Trang và Trung tâm trí tuệ toàn cầu tại đô thị mới Cam Lâm; đồng ý có cơ chế đặc thù gắn kết chặt chẽ hợp tác công tư (đầu tư công - quản lý tư hoặc lãnh đạo công - quản trị tư)

và đẩy mạnh hợp tác quốc tế nhằm nhanh chóng chuyển giao, ứng dụng công nghệ đại dương cho phát triển kinh tế biển. UBND tỉnh Khánh Hòa chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất cụ thể về cơ chế đặc thù, báo cáo Thủ tướng Chính phủ các nội dung vượt thẩm quyền.

7. Về phân cấp cho tỉnh Khánh Hòa làm chủ đầu tư một số dự án hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh; cho phép UBND tỉnh Khánh Hòa được chỉ định thầu các nhà thầu trong danh sách các nhà thầu được chỉ định thi công dự án đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông đối với các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh:

Đồng ý chủ trương phân cấp cho tỉnh Khánh Hòa làm chủ đầu tư một số dự án hạ tầng giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, ngoại trừ đoạn tuyến thuộc Dự án đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 đã được Quốc hội giao Bộ Giao thông vận tải làm chủ đầu tư. UBND tỉnh Khánh Hòa xác định rõ các dự án đề xuất phân cấp theo nguồn vốn và loại dự án để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phân cấp theo quy định.

Giao Bộ Giao thông vận tải, Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn, hỗ trợ tỉnh trong việc thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư xây dựng các

dự án giao thông trên địa bàn đảm bảo đúng quy định và việc chỉ định thầu đối với các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

8. Về chủ trương đầu tư dự án Đường ven biển từ Tuần Lễ, xã Vạn Thọ, huyện Vạn Ninh đến thị xã Ninh Hòa:

Việc sớm thực hiện dự án đường ven biển nhằm kết nối giao thông với các tỉnh Nam Trung Bộ, góp phần hình thành mạng lưới giao thông ven biển, đồng thời khai thác tiềm năng, lợi thế cũng như hình thành hành lang kinh tế dọc theo tuyến đường ven biển của huyện Vạn Ninh và thị xã Ninh Hòa cũng như Khu Kinh tế Vân Phong, gắn với củng cố thể trận khu vực phòng thủ, đặc biệt là vùng biển và ven biển là cần thiết. Tỉnh tính toán, phân kỳ đầu tư hợp lý, rà soát, điều chỉnh vốn từ các dự án chưa thật sự cần thiết, cấp bách trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh để bố trí vốn thực hiện. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu đề xuất hỗ trợ một phần (nếu có) từ ngân sách Trung ương cho tỉnh Khánh Hòa để thực hiện dự án; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét.

9. Về bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương (kể từ năm 2024) đối với nhiệm vụ chi của ngân sách Trung ương để đảm bảo hoạt động của Hải đội dân quân thường trực:

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng và các cơ quan liên quan xem xét, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định cho các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 33/NQ-CP, ngày 24/12/2018 của Chính phủ.

10. Về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án đầu tư theo hình thức BT trước đây trên địa bàn tỉnh:

UBND tỉnh Khánh Hòa rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc đối với toàn bộ các dự án đầu tư theo hình thức BT trên địa bàn, chủ động đề xuất phương án xử lý từng dự án hoặc theo nhóm dự án, báo cáo Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Thanh tra Chính phủ xem xét, giải quyết (đối với các dự án BT mà Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Thanh tra Chính phủ đã kiểm tra, thanh tra); đồng thời, báo cáo Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý dứt điểm nhằm tháo gỡ điểm nghẽn, khơi thông nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới.

Đối với một số dự án cụ thể theo kiến nghị của tỉnh:

- Về sử dụng quỹ đất tại khu Kho cảng Bình Tân để thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án BT Đường số 4: Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xem xét, báo cáo Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ kiểm tra, rà soát, giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án tại một số tỉnh, thành phố.

- Đối với việc sử dụng trụ sở làm việc để thanh toán cho Nhà đầu tư thực hiện dự án BT Trụ sở làm việc và Trụ Anten Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa; sử dụng trụ sở làm việc thanh toán dự án BT Trường Cao đẳng

Nghề Nha Trang (giai đoạn 1), sử dụng trụ sở làm việc để thanh toán cho Nhà đầu tư thực hiện dự án BT Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa (giai đoạn 1): Bộ Tài chính khẩn trương thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Lê Văn Thành tại các văn bản số 5422/VPCP-CN ngày 07/8/2021 về sử dụng trụ sở làm việc thanh toán dự án BT Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang (giai đoạn 1), số 5809/VPCP-CN ngày 21/8/2021 về sử dụng trụ sở làm việc để thanh toán cho Nhà đầu tư thực hiện dự án BT Trụ sở làm việc và Trụ Anten Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa và số 7651/VPCP-CN ngày 20/10/2021 về sử dụng trụ sở làm việc để thanh toán cho Nhà đầu tư thực hiện dự án BT Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa (giai đoạn 1), báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 4 năm 2022.

TÀI LIỆU HỎI - ĐÁP
TUYÊN TRUYỀN CÁC NGHỊ QUYẾT
CỦA TRUNG ƯƠNG VỀ XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN
TỈNH KHÁNH HÒA ĐẾN NĂM 2030,
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045



Chịu trách nhiệm xuất bản
BAN TUYẾN GIÁO TỈNH ỦY KHÁNH HÒA
Trưởng ban: **LÊ HỮU THỌ**

Ban biên tập
TRẦN MỘNG ĐIỆP
PHẠM THỊ HỒNG THU
TRƯƠNG THỊ THU THẢO
NGUYỄN PHAN QUỲNH MY
PHAN TẤN THANH

Trình bày và sửa bản in
LÊ THỊ HOÀNG VY

In 6.500 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại Công ty Cổ phần In và Thương mại Khánh Hòa
Số 08 Lê Thánh Tôn, thành phố Nha Trang
Giấy phép xuất bản số 84/GP-STTTT do
Sở Thông tin và Truyền thông Khánh Hòa cấp ngày 22/12/2022
In xong và nộp lưu chiểu tháng 12/2022

XUẤT BẢN PHẨM KHÔNG BÁN